



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 25/2019
Từ 01/7 - 05/7/2019

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

KIÊN QUYẾT KHÔNG ĐỂ VƯƠNG MẮC KÉO DÀI

Phát biểu khai mạc hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương sáng ngày 04/7, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ tình trạng nói hay làm dờ, làm chậm, trách nhiệm thấp, kê cả chuyên lòng vòng, cấp dưới kêu ca, người dân chờ đợi vẫn còn; đề nghị tập trung bàn kỹ để đưa ra đối sách, giải pháp xử lý nhanh, hiệu quả, kiên quyết không để vương mắc kéo dài...



Thủ tướng phát biểu tại phiên họp. Ảnh: VG/Quang Hiếu

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh tình hình sản xuất kinh doanh ở một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; trong đó, có nhiều ý kiến cho rằng, việc cắt giảm điều kiện kinh doanh chưa có bước tiến thực chất. Phát sinh nhiều vấn đề về văn hóa, xã hội, an ninh trật tự mà chúng ta cần quan tâm nhiều hơn như gian lận thi cử, đạo đức văn hóa ứng xử, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tình trạng trẻ em đuối nước, rác thải nhựa, xây ra nhiều vụ trọng án giết người dã man, đánh bạc trên mạng quy mô lớn, nạn buôn bán ma túy... Tuy tai nạn giao thông giảm, nhưng vẫn còn nhiều vụ nghiêm trọng.

"Tôi muốn nhấn mạnh với các đồng chí dự hội nghị trong toàn quốc rằng tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức đại bộ phận chúng ta là tốt, anh em có nhiều cố gắng, có trách nhiệm, nhưng vẫn còn một bộ phận không nhỏ, tiêu cực hoặc lơ là, bê trễ trong công việc nên lãnh đạo cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành cần phải chấn chỉnh ngay tình trạng này, không để đến khi vi phạm phải xử lý mất cán bộ", Thủ tướng Chính phủ nêu

rõ. Tình trạng nói hay làm dở, làm chậm, trách nhiệm thấp, kể cả chuyển lòng vòng, cấp dưới kêu ca, người dân chờ đợi vẫn còn.

Thủ tướng Chính phủ hoan nghênh nhiều đồng chí Bí thư, Chủ tịch địa phương đã rất sát sao, chủ động, nắm chắc tình hình, chỉ đạo xử lý kịp thời, hiệu quả nhiều vấn đề thực tiễn phát sinh cũng như nhiều mô hình tốt xuất hiện ở địa phương. Vì vậy, cần nhân rộng kinh nghiệm quý, cách làm hay từ thực tiễn để làm tốt hơn trên phạm vi cả nước.

Về phía các Bộ, các ngành, Thủ tướng đề nghị báo cáo ngắn gọn về tình hình, lĩnh vực được phân công, “chúng ta dành thời gian lắng nghe các ý kiến các địa phương để có hướng xử lý hiệu quả đối với từng vấn đề cụ thể theo tinh thần phân cấp, tăng cường hơn nữa trách nhiệm của Bộ, ngành, địa phương, chỉ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với những vấn đề vượt thẩm quyền”.

Thủ tướng Chính phủ đề nghị các Bộ trưởng, tư lệnh ngành với trách nhiệm cao nhất, tiếp thu, lắng nghe và xử lý nhanh những vấn đề tồn tại kéo dài. “Và như vậy một số tồn tại mà ai cũng thấy để các đồng chí phát biểu xem có đúng không, ví dụ như vấn đề liên quan đến Luật Quy hoạch, Nghị định về BOT, Thủ tướng Chính phủ nói rất nhiều rồi; vấn đề sân golf, tôi nói tiêu chí chứ không phải quy định từng sân golf; vấn đề tự chủ các đơn vị sự nghiệp công; rồi một số công trình đã có chủ trương nhưng vẫn giậm chân tại chỗ, có tình trạng đó không”, Thủ tướng Chính phủ nêu vấn đề.

Thủ tướng Chính phủ cho rằng một số vấn đề về văn hóa đạo đức xã hội còn nhiều tồn tại, bất cập, yếu kém, rồi vi phạm ở một số địa phương, Bộ, ngành cũng cần được liên hệ để xử lý. “Chúng ta có thái độ nhìn nhận nghiêm túc, thể hiện trách nhiệm nhưng đặc biệt là tìm giải pháp khắc phục trong 6 tháng cuối năm”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Thủ tướng Chính phủ quán triệt tinh thần phần đầu hoàn thành toàn diện, vượt mức các chỉ tiêu mà Trung ương và Quốc hội đã giao trên tinh thần bút phá và toàn diện. “Tinh thần ấy vẫn được quán triệt tại phiên họp này trong thảo luận và trong hành động của tất cả các Bộ, các cơ quan, không ai bàn lùi mà phải bàn tiến để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra”.

Trong tinh thần ấy, Thủ tướng Chính phủ lưu ý bối cảnh quốc tế, khu vực hiện nay rất phức tạp, dự báo tiếp tục diễn biến khó lường, yêu cầu đặt ra với tất cả các Bộ, các ngành, các địa phương là cần phải linh hoạt ứng phó, có đối sách kịp thời, không được chủ quan, phải xác định rõ những nhiệm vụ, những giải pháp trọng tâm đối với từng Bộ, ngành, địa phương trên tinh thần phân cấp mạnh mẽ hơn, đề cao hơn nữa trách nhiệm người đứng đầu, chủ động, linh hoạt hơn trong chỉ đạo điều hành, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân...

Nguồn: baochinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÂN CÔNG CHUẨN BỊ PHIÊN HỌP THỨ 35 CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Để chuẩn bị nội dung Phiên họp thứ 35 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (từ ngày 15-17/7/2019), Thủ tướng Chính phủ phân công Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ liên quan chuẩn bị những nội dung thuộc trách nhiệm để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thủ tướng Chính phủ phân công Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phối hợp chuẩn bị Báo cáo về một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau của dự án Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi).

Bộ trưởng Bộ Công an phối hợp chuẩn bị Báo cáo về một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau của dự án Luật Xuất cảnh, Nhập cảnh của công dân Việt Nam.

Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Y tế và các cơ quan liên quan chuẩn bị Tờ trình của Chính phủ về việc sử dụng 20% kinh phí kết dư Quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2015.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ chuẩn bị Tờ trình của Chính phủ về việc thành lập phường Lộc Hòa và phường Mỹ Xá thuộc thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; thành lập thị trấn Măng Đen thuộc huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum; phối hợp chuẩn bị Báo cáo về một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau của dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Báo cáo về một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau của dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chuẩn bị Báo cáo của Chính phủ về công tác chỉ đạo chuẩn bị kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV.

Nguồn: baochinhphu.vn

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, BỐ TRÍ CÁN BỘ SAU ĐẠI HỘI XIII

Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 13 quy định rõ cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên cũng như việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội.

Việc xác định cơ cấu, số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo hướng giữ nguyên số lượng đại biểu ở khối địa phương như một số nhiệm kỳ gần đây. Đồng thời, đổi mới cách phân bổ để bảo đảm hợp lý thành phần, cơ cấu, giới tính, dân tộc.

Ngoài ra, đại hội lần này sẽ tăng số lượng đại biểu ở các ngành, lĩnh vực quan trọng để có từ 1 đến 2 đại biểu (không tính đại biểu đương nhiên) để nâng cao chất lượng thảo luận, phản

biện, đóng góp ý kiến khi quyết định những chủ trương, chính sách lớn của Trung ương và địa phương...

Đối với việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội, Chỉ thị số 35-CT/TW quy định rõ thực hiện việc bố trí, sắp xếp, phân công cấp uỷ viên khoá mới ngay sau đại hội theo đúng phương án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Cùng với việc phân công cấp uỷ viên khoá mới, cấp uỷ các cấp cần tiến hành sắp xếp, bố trí, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách và làm tốt công tác tư tưởng đối với các trường hợp cấp uỷ viên không tái cử theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Đối với những người ở cấp tỉnh, cấp huyện không tái cử, nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu còn đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khoẻ và có nguyện vọng công tác thì xem xét, bố trí công việc phù hợp (trừ các trường hợp có nguyện vọng nghỉ hưu sớm).

Những trường hợp còn dưới 24 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu địa phương, cơ quan, đơn vị có khó khăn trong việc sắp xếp, bố trí công việc phù hợp thì cơ bản giữ nguyên chế độ và làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, chờ đủ tuổi nghỉ hưu...

Nguồn: vietnamnet.vn

LÃNH ĐẠO CÓ THỂ BỊ CÁCH CHỨC NẾU BỐ TRÍ NGƯỜI THÂN VÀO VỊ TRÍ QUẢN LÝ TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Ngày 01/07/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định cách chức đối với người đứng đầu cơ quan có hành vi bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự trong cơ quan hoặc giao dịch, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó mà đã bị xử lý bằng hình thức cảnh cáo.

Cụ thể, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định rõ phạt cảnh cáo đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị lần đầu có hành vi bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó.

Đặc biệt, cách chức đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có hành vi bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó mà đã bị xử lý bằng hình thức cảnh cáo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan nhà nước góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề mà người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước.

Ngoài ra, Nghị định cũng quy định các hình thức xử lý đối với các vi phạm trong việc thực hiện công khai, minh bạch, chế độ, định mức, tiêu chuẩn...

Theo đó, người thực hiện công vụ, nhiệm vụ vi phạm quy định về công khai, minh bạch thì bị xử lý như sau: Khiển trách đối với người vi phạm quy định về nội dung, hình thức, thời hạn thực hiện việc công khai, cung cấp thông tin, thực hiện trách nhiệm giải trình và vi phạm chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng; Cảnh cáo đối với người không thực hiện công khai, không tổ chức họp báo, không cung cấp thông tin, không thực hiện việc giải trình, không xây dựng, không công khai báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng...

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có vi phạm trong việc tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch thì sẽ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo.

Về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, Nghị định quy định người cho phép sử dụng trái quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo; phải hoàn trả phần giá trị đã cho phép sử dụng trái quy định và bồi thường khi có thiệt hại xảy ra.

Đối với người sử dụng trái quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải liên đới bồi thường phần giá trị đã sử dụng vượt quá quy định và bị xử lý như sau: Trường hợp không biết việc sử dụng đó là trái quy định thì bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách; Trường hợp biết hoặc buộc phải biết việc sử dụng đó là trái quy định thì bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo.

Người tự ý sử dụng trái quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo; phải hoàn trả phần giá trị đã sử dụng trái quy định và bồi thường nếu gây thiệt hại...

Nguồn: vov.vn

SẼ CÓ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP

Theo kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 do Thủ tướng Chính phủ ban hành đầu năm 2019.

Tất cả Bộ, ngành ở địa phương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đều phải khẩn trương rà soát các văn bản pháp luật về ngành, địa phương mình để chủ động sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc đề nghị Chính phủ sửa đổi, điều chỉnh.

Hoạt động rà soát phải hoàn tất chậm nhất là quý III và để quý IV, Thanh tra Chính phủ tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng rà soát.

Đây không phải là việc riêng của khối hành pháp. Vì vậy, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan Trung ương các tổ chức chính trị, tổ chức chính

trị - xã hội cũng phải chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng trong phạm vi lĩnh vực mình phụ trách.

Trong các công việc trên, Thanh tra Chính phủ với chức năng quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng phải chủ trì xây dựng toàn bộ hai dự thảo nghị định và hai đề án. Trong số này, nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng vừa được Chính phủ thông qua.

Nghị định còn lại là về kiểm soát tài sản, thu nhập, liên quan đến nhiều quy định mới của Luật Phòng, chống tham nhũng. Theo đó, lấy luật năm 2018 làm căn cứ kê khai tài sản “lần đầu”, với hàm ý gần như loại trừ trách nhiệm pháp lý với những kê khai trước đây mà vì lý do nào đó chưa chính xác, đầy đủ. Gắn với “lần đầu” này là phân công lại các đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và quản lý thông tin tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Trong đó, vai trò của Thanh tra Chính phủ được đề cao hơn, để quán xuyến việc kê khai tài sản, thu nhập của nhóm quan chức khá rộng, từ giám đốc sở trở lên.

Cũng liên quan đến nghị định này là đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập mà vai chủ trì là Thanh tra Chính phủ và vai phối hợp là Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, các Bộ liên quan khác. Chính phủ yêu cầu đề án phải được trình trong quý IV/2019...

Nguồn: plo.vn

BỘ NỘI VỤ: HỘI THẢO VỀ ĐẨY MẠNH PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC THEO NGÀNH, LĨNH VỰC

Chiều ngày 02/7, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực nhằm đánh giá đúng thực trạng về phân cấp, phân quyền, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tại các địa phương theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ và đề xuất nội dung định hướng, các giải pháp tiếp tục đẩy mạnh phân cấp; cùng với đó, lấy ý kiến các đại biểu góp ý vào dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng nhấn mạnh, phân cấp, phân quyền, ủy quyền giữa các cấp chính quyền là tất yếu khách quan trong quản trị nhà nước; đặc biệt, Việt Nam là nhà nước duy nhất tổ chức chính quyền theo bốn cấp là cấp Trung ương, cấp Tỉnh, cấp Huyện và cấp Xã thì việc phân cấp, phân quyền càng đòi hỏi cấp bách và cần thiết. Phân quyền để làm rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước, các quy định này đã thể hiện tương đối rõ trong Hiến pháp năm 2013 và các luật như Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015, các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các Thông tư của các Bộ, ngành. Đặc biệt, trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường và hội nhập sâu rộng quốc tế thì việc phân cấp, phân quyền

càng được thể hiện rõ trong các Nghị quyết của Đảng, Chương trình Tổng thể cải cách hành chính Nhà nước các giai đoạn đều có yêu cầu phân cấp, phân quyền làm sao cho phù hợp.

Với mục tiêu, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm quản lý thống nhất, tập trung ở Trung ương; đồng thời, phát huy được tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Ngày 30/6/2004, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tiếp đó, trên cơ sở tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP, ngày 21/3/2016, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CP về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với các lĩnh vực cần tập trung phân cấp quản lý nhà nước trong giai đoạn 2016 - 2020: quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; quản lý đầu tư; quản lý công vụ, công chức, viên chức và quản lý đất đai.

Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng cho biết, quá trình phân cấp thực hiện thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả, tuy nhiên vẫn chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương. Thứ trưởng đề nghị các đại biểu dự Hội thảo tập trung thảo luận, tham gia đóng góp nhiều ý kiến làm rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện phân cấp tại các Bộ, ngành, địa phương và đề xuất các nội dung, giải pháp nhằm đẩy mạnh phân cấp trong dự thảo Nghị quyết để trình Chính phủ ban hành và triển khai thực hiện trong thời gian tới...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ: TĂNG CƯỜNG KIỂM TRA CÔNG TÁC CÁN BỘ

Ngày 26/6/2019, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân ký ban hành Kế hoạch số 2835/KH-BNV về kiểm tra công tác cán bộ năm 2019 đối với một số cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ và cá nhân có liên quan.

Với mục đích kịp thời phát hiện, đề xuất nêu gương người tốt, việc tốt đối với các tập thể, cá nhân; đánh giá đúng công tác cán bộ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm minh, chính xác các vi phạm trong công tác tổ chức cán bộ, bảo đảm công tác cán bộ được thực hiện đúng quy định. Góp phần chủ động phòng ngừa, ngăn chặn chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ.

Nội dung kiểm tra, gồm: công tác tiếp nhận, tuyển dụng công chức, viên chức; công tác đánh giá công chức, viên chức và người lao động; công tác quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; công tác bổ nhiệm; công tác điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; việc phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; việc xây dựng và tổ chức

thực hiện chính sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Về phương pháp kiểm tra, yêu cầu cơ quan, đơn vị cá nhân là đối tượng kiểm tra cung cấp thông tin, tài liệu, báo cáo bằng văn bản theo yêu cầu; báo cáo, giải trình về vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra. Thu thập, kiểm tra, xác minh và nghiên cứu, phân tích, đánh giá các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra làm cơ sở để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng, Ban Cán sự đảng Bộ.

Trong Quý III sẽ tiến hành kiểm tra Ban Tôn giáo Chính phủ, Tạp chí Tô chức nhà nước; Quý IV kiểm tra Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước và Trường Đại học Nội vụ Hà Nội...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI: CHÍNH THỨC KHAI TRƯƠNG “BỘ PHẬN MỘT CỬA” GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ngày 02/7, Bộ Giao thông vận tải chính thức đưa Bộ phận một cửa tại trụ sở vào hoạt động.

Việc giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa đặt tại Trụ sở Bộ Giao thông vận tải nhằm mục tiêu đảm bảo công khai, minh bạch, hạn chế sự tiếp xúc giữa cán bộ, cơ quan trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính với người dân, doanh nghiệp, có sự tham gia giám sát chặt chẽ không chỉ của các cơ quan, quản lý nhà nước mà cả người dân, doanh nghiệp.

Trước đó, ngày 01/7/2019, Trung tâm Công nghệ thông tin (Bộ Giao thông vận tải) đã hoàn thiện nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến và xây dựng hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Giao thông vận tải đáp ứng các yêu cầu của Chính phủ và các hướng dẫn về kỹ thuật của Bộ Thông tin và Truyền thông; hoàn thành phần mềm nghiệp vụ đối với 172 thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận một cửa (trong đó có 16 thủ tục thực hiện tại Bộ phận một cửa tại trụ sở Bộ).

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thê yêu cầu: “Văn phòng một cửa phải nắm chắc thời gian trả kết quả của từng hồ sơ. Có phần mềm theo dõi để biết hồ sơ đến thời điểm nào, đang ở đâu, khi nào hoàn thành, nếu chậm thì ở đơn vị nào, vì sao”. Bộ trưởng cũng khẳng định, việc hình thành Bộ phận một cửa là để tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp, đảm bảo việc thực hiện các thủ tục hành chính nhanh, gọn, nhẹ.

Cải cách thủ tục hành chính đang là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Chính phủ đẩy mạnh, nhằm xây dựng một nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân. Ngày 23/4/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, trong đó có giao các Bộ, ngành và địa phương xây dựng bộ phận một cửa tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính...

Nguồn: baochinhhphu.vn

HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ: GIẢI PHÁP TỐT NHẤT CHO NGƯỜI NỘP THUẾ

Việc chuyển đổi từ sử dụng hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử là yêu cầu tất yếu, đáp ứng một hệ thống thương mại hiện đại, văn minh và minh bạch. Để việc chuyển đổi được thuận lợi, Tổng cục Thuế đang xây dựng quy trình thủ tục thuận lợi nhất cho người nộp thuế và doanh nghiệp.

Ngay khi Nghị định số 119/2018/NĐ-CP của Chính phủ về hóa đơn điện tử được ban hành, cơ quan Thuế các cấp luôn tập trung đẩy mạnh việc tuyên truyền về lợi ích của hóa đơn điện tử đến cộng đồng doanh nghiệp. Cùng với đó, cơ quan Thuế đã phối hợp tích cực với các cấp, ngành liên quan, phối hợp với nhà cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ miễn phí và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình sử dụng hóa đơn điện tử.

Tại nhiều website của Cục Thuế đã mở chuyên mục riêng về hóa đơn điện tử để tập trung tuyên truyền về hóa đơn điện tử, công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cục liên quan đến hóa đơn điện tử. Những nội dung hướng dẫn về chính sách hóa đơn điện tử; các tình huống vướng mắc thường gặp khi sử dụng hóa đơn điện tử; công khai danh sách các nhà cung cấp hóa đơn điện tử có uy tín, có hạ tầng công nghệ thông tin, có giải pháp kết nối chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử của người nộp thuế tới cơ quan Thuế... luôn được cập nhật liên tục, kịp thời để người nộp thuế, doanh nghiệp có thể tham khảo khi cần.

Để tăng thêm "sức nặng" cho hóa đơn điện tử, tại Luật Quản lý thuế (sửa đổi) mới được Quốc hội thông qua và sẽ được thực thi từ 01/7/2020 đã dành một chương riêng nói về hóa đơn điện tử với nguyên tắc khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán (bất kể doanh nghiệp hay cá nhân) đều phải lập hóa đơn điện tử để giao cho người mua.

Theo bà Tạ Thị Phương Lan, Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân (Tổng cục Thuế), hiện ngành Thuế đang nỗ lực triển khai xây dựng và hoàn thiện ứng dụng để hỗ trợ cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan Thuế. Tuy nhiên, bà Tạ Thị Phương Lan cũng thông tin, dự án công nghệ thông tin cho việc thực hiện hóa đơn điện tử phải mất nhiều thời gian nên Luật Quản lý thuế (sửa đổi) cho phép hoàn thiện sau 2 năm kể từ khi Luật có hiệu lực. Do đó, đến năm 2022 sẽ thực hiện hóa đơn điện tử một cách triệt để...

Nguồn: baohaiquan.vn

ĐỀ XUẤT THỐNG NHẤT TIÊU CHÍ XÂY DỰNG CÔNG DỊCH VỤ CÔNG VÀ HỆ THỐNG THÔNG TIN MỘT CỬA ĐIỆN TỬ CẤP BỘ, TỈNH

Bộ Thông tin và Truyền thông đang dự thảo Thông tư ban hành các tiêu chí, quy định thống nhất trong xây dựng Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh.

Dự thảo nêu rõ các yêu cầu đối với Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh bao gồm: Bảo đảm tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước với nhau để từng bước cho phép các cơ quan hành chính nhà nước phối hợp giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng một cách xuyên suốt, nhất quán.

Đồng thời, bảo đảm khả năng tiếp nhận, kết nối, chia sẻ thông tin giữa cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính với tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính thông qua các phương tiện điện tử, truyền thông, mạng xã hội, nhắn tin ngắn (SMS) được cấp có thẩm quyền cho phép. Bảo đảm khả năng thực hiện nguyên tắc lấy người sử dụng làm trung tâm.

Yêu cầu về khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu như sau: Kết nối giữa hệ thống Công Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, tỉnh để luân chuyển hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên Công Dịch vụ công vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử thông qua môi trường mạng để thực hiện việc xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; truy vấn dữ liệu để đăng tải công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Đối với yêu cầu về an toàn, bảo mật, dự thảo nêu rõ: Phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử và Công Dịch vụ công cần đáp ứng khả năng an toàn, bảo mật thông tin theo nhiều mức gồm mức mạng, mức xác thực người dùng và mức cơ sở dữ liệu; đáp ứng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về Công nghệ thông tin - Các kỹ thuật an toàn - Yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trước khi được các bộ, tỉnh đưa vào sử dụng...

Nguồn: baochinhpvu.vn

HÀ NỘI: LIÊN THÔNG VĂN BẢN ĐIỆN TỬ “ĐÃ RÕ HIỆU QUẢ CẢI CÁCH”

Mặc dù còn gặp một số khó khăn, nhưng đến nay 100% Bộ, ngành, địa phương đã kết nối, liên thông và gửi, nhận văn bản điện tử với Trục liên thông văn bản quốc gia. Đây là cơ sở bước đầu để tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, Bộ trưởng không ngồi phòng làm việc cũng ký được giấy tờ. Hiệu quả cải cách cũng đã rõ khi giúp tiết kiệm hơn 1.200 tỷ đồng/năm từ công việc này...

Đánh giá sơ bộ cho thấy, việc gửi, nhận văn bản điện tử mang lại rất nhiều tiện ích. Tại Hà Nội, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Ngô Văn Quý cho biết, việc kết nối gửi, nhận văn bản qua Trục liên thông văn bản quốc gia rất thuận lợi, giảm lượng phát hành văn bản giấy, là bước cải cách lớn, giúp cơ quan nhà nước giải quyết nhanh chóng, hiệu quả công việc...

Song, do mới ở giai đoạn bước đầu nên quá trình triển khai gửi, nhận văn bản điện tử trên trục liên thông văn bản quốc gia còn phát sinh một số lỗi như: Không gửi, nhận được văn bản; văn bản gửi không đến được nơi nhận; nhiều văn bản gửi qua trục liên thông không tuân thủ thời gian gửi, nhận. Theo đại diện thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh, để khắc phục cần hoàn thiện hệ thống pháp lý nhằm không hình thành hai hệ thống văn thư vừa giấy vừa không giấy. Tiếp đó là cần đặc biệt chú ý đến tính bảo mật, nêu rõ loại văn bản nào không được gửi điện tử.

Liên quan đến vấn đề này, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng khẳng định, việc chuyển toàn bộ văn bản giấy sang văn bản điện tử giúp tiết kiệm khoảng 1.200 tỷ đồng/năm từ tiền giấy in ấn, gửi bưu phẩm, bưu kiện... Tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng là làm mạnh mẽ hơn, lấy đây làm đòn bẩy cải cách của Chính phủ. Trên cơ sở nền tảng số, tiến tới sẽ không để người dân, doanh nghiệp tiếp cận trực tiếp với cán bộ, công chức thực thi công vụ.

Vì vậy, cần thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao nhận thức và năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc tham mưu, triển khai và sử dụng chữ ký số. Ngoài ra, để khắc phục bất cập phát sinh, Văn phòng Chính phủ đã đề nghị Ban Cơ yếu Chính phủ nghiên cứu phương án, ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký, cấp đổi chữ ký số một cách khoa học, rút ngắn thời gian cấp đổi chữ ký số...”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nhấn mạnh...

Nguồn: hanoimoi.com.vn

HÀ NỘI: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HƯỚNG TỚI THỰC CHẤT, ĐỒNG BỘ

Theo đánh giá của thành phố Hà Nội, với phương châm “lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ” công tác cải cách hành chính 6 tháng qua đã thu được nhiều kết quả quan trọng. Đặc biệt các chỉ số đánh giá về hiệu quả hoạt động của chính quyền được Trung ương và các tổ chức quốc tế đánh giá tốt...

Trong đó, 6 tháng đầu năm 2019, thành phố cũng đã ban hành 8 quyết định công bố, trong đó, có 298 thủ tục hành chính bị bãi bỏ, hết hiệu lực thi hành, 1 thủ tục hành chính sửa đổi; công bố danh mục 183 thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.

Một nội dung cũng đáng chú ý nữa mà thành phố tập trung chỉ đạo các sở, ngành trong 6 tháng đầu năm 2019 là tổ chức xây dựng các đề án, quy trình liên thông thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; tiết giảm thời gian, chi phí tuân thủ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Nhiều nhóm thủ tục hành chính được đề xuất thực hiện liên thông như: Liên thông thủ tục hành chính đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - hưởng chế độ tử tuất, hỗ trợ mai táng phí - hưởng mai táng phí theo quy định; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc - điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu thường trú tại TP. Hà Nội...

Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức tiếp tục được thực hiện thường xuyên, nền nếp, hiệu quả. Để tổ chức thực hiện tốt việc cung ứng dịch vụ công, thành phố đã mở rộng và ban hành quy định về việc áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong cung ứng dịch vụ công tại một số đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc TP. Hà Nội, trở thành địa phương đầu tiên trong cả nước quy định thống nhất việc triển khai áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích.

Các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính sẽ tiếp tục được đẩy mạnh đồng bộ trong 6 tháng tới, để nâng cao chất lượng cải cách hành chính. Trong đó, hoàn thành các chỉ tiêu các nhiệm vụ theo kế hoạch cải cách hành chính gắn với việc thực hiện tốt chủ đề công tác “Năm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị”... Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

Nguồn: kinhtedothi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CUỐI NĂM 2019 SẼ THỰC HIỆN “CHÍNH QUYỀN SỐ”

Đó là khẳng định của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến tại Hội nghị sơ kết kết quả triển khai thí điểm ghi nhận, đánh giá sự hài lòng của người dân tại một số quận, huyện và kế hoạch triển khai phương pháp ghi nhận, đánh giá hài lòng của người dân toàn thành phố do Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh tổ chức chiều ngày 02/7.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh khẳng định từ 3 quận huyện và 9 phường xã thị trấn đang thí điểm, TP. Hồ Chí Minh sẽ nhân rộng mô hình chính quyền số trên địa bàn toàn thành phố từ cuối năm 2019.

“Ủy ban nhân dân thành phố quyết tâm xây dựng chính quyền số, giúp xây dựng các dịch vụ trực tuyến cấp độ 3, 4, mô hình phòng họp không giấy. Thành phố cần phải đánh giá sự hài lòng của người dân toàn diện hơn nữa, bằng việc khuyến khích 100% người dân đến làm thủ tục tham gia đánh giá chất lượng phục vụ người dân của cán bộ, công chức”, ông Tuyến lưu ý.

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố nhìn nhận có thực tế nhiều nơi báo cáo tỷ lệ hài lòng đạt 97 - 98% nhưng con số này không chính xác vì có nơi tỷ lệ người dân tham gia chấm điểm cán bộ chỉ đạt 50 - 60% số người đến làm thủ tục. Với khối lượng mỗi năm phải giải quyết lên đến 14 triệu hồ sơ, tỷ lệ 1% không hài lòng thì đã tương ứng với 140 nghìn lượt người.

Theo Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thiện Nhân, vừa qua, thành phố đã thực hiện hình thức giải quyết hồ sơ cho người dân kèm theo đánh giá hài lòng nhưng mỗi nơi làm một cách. Các số liệu đo lường sự hài lòng chưa thực sự chính xác. Việc thực hiện chính quyền số là bởi TP. Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến sự hài lòng của người dân. Nếu không bức xúc trước nhu cầu người dân thì sẽ không làm bởi cứ 5 năm, thành phố tăng 1 triệu người. 1 triệu người có nhu cầu làm thủ tục hành chính.

“3 năm rồi thứ hạng của TP. Hồ Chí Minh không cao. Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh từ hạng 8 tụt xuống hạng 10. Người dân không hài lòng thì mình phải biết sợ, biết lo. Làm sao đến cuối năm, bức tranh cải cách hành chính khởi sắc để bà con vui hơn khi đến cơ quan hành chính làm thủ tục”, ông Nhân nói.

Nguồn: tienphong.vn

ĐÀ NẴNG: 4 NĂM CẮT GIẢM GẦN 2.000 CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Giám đốc Sở Nội vụ TP. Đà Nẵng Võ Ngọc Đồng cho hay, từ năm 2016 đến nay, khối hành chính đã cắt giảm được 137 vị trí công chức. Giai đoạn 2020 - 2021, mỗi năm TP. Đà Nẵng sẽ cắt giảm 33 biên chế.

Từ năm 2017, khôi sự nghiệp công lập chuyển sang cơ chế tự chủ, đặt hàng và thu hồi theo lộ trình tinh giản, hiện thành phố đã giảm 1.850/1.970 chỉ tiêu Bộ Nội vụ giao, đạt 94% chỉ tiêu tinh giản đến năm 2021.

Đến đầu năm 2019, đã giảm 1 tổ chức hành chính trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, sắp xếp 45 đơn vị và giảm 26 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 109 đơn vị cấp phòng.

Vẫn theo ông Đồng, công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo đúng quy định, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, khách quan. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp còn thiếu về trình độ lý luận chính trị và quản lý nhà nước.

“Về số lượng cấp phó trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập cơ bản đảm bảo, tuy nhiên vẫn còn số ít đơn vị đang nhiều hơn quy định. Thành phố đang tìm phương án giải quyết trong năm nay”, ông Đồng cho hay.

Tại buổi làm việc với lãnh đạo TP. Đà Nẵng mới đây, Bộ trưởng Nội vụ Lê Vĩnh Tân lưu ý, TP. Đà Nẵng vẫn còn sai sót trong việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. Do đó, chính quyền cần xem xét lại năng lực tham mưu của các cơ quan chuyên môn...

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị TP. Đà Nẵng sớm điều chỉnh đề án vị trí việc làm của các cơ quan hành chính, tuyển dụng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, rà soát việc sử dụng biên chế công chức, viên chức và chấm dứt sử dụng hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn.

Nguồn: vietnamnet.vn

CẦN THƠ: TÌM CÁCH TĂNG SỰ HÀI LÒNG CỦA DÂN VÀO CHÍNH QUYỀN

Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ vừa tổ chức Hội nghị trực tuyến với các quận, huyện để phân tích chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính năm 2018 của thành phố.

Phát biểu tại hội nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ Lê Quang Mạnh cho biết, trong những năm vừa qua, công tác cải cách hành chính luôn được lãnh đạo thành phố quan tâm chỉ đạo và thực hiện quyết liệt qua nhiều năm và có những cố gắng rất lớn trong các năm 2013, 2014.

Năm 2019, thành phố cũng chọn chủ đề đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung đầu tư phát triển, nâng cao đời sống của Nhân dân. Với việc chọn chủ đề như vậy, lãnh đạo thành phố rất quan tâm và mong muốn rằng cải cách hành chính sẽ là trọng tâm đổi mới để nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính các cấp.

“Kết quả vừa qua, Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh của thành phố nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước với thứ hạng là 6/63 tỉnh, thành. Đây là một kết quả tốt, đáng phấn khởi. Tôi biểu dương, đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực của các tập thể, tổ chức, cá nhân đã có những thành

tích xuất sắc đóng góp vào việc cải thiện chỉ số hành chính của thành phố năm 2018” - ông Mạnh nói.

Tuy nhiên, ông Mạnh cũng cho biết, về Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (chỉ số SIPAS) thì TP. Cần Thơ lại nằm trong nhóm các địa phương có chỉ số thấp, chỉ đứng thứ 45/63 tỉnh, thành. “Đây là điều chúng ta cần phải suy nghĩ, phân tích đánh giá một cách sâu sắc thông qua hội nghị này để tìm ra các giải pháp, các hướng để khắc phục tình trạng này. Đây chính là mục tiêu thành phố tổ chức hội nghị hôm nay.

Tôi đề nghị các sở, ngành, các địa phương tích cực thảo luận tìm ra nguyên nhân và đưa ra được biện pháp để nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan nhà nước từ thành phố đến phường, xã. Làm sao thực sự tăng cường được niềm tin của người dân, cũng như sự hài lòng của người dân vào hệ thống chính trị, chính quyền các cấp. Qua đó góp phần hoàn thành tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2019” - ông Mạnh gợi ý...

Nguồn: plo.vn

QUẢNG NINH: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI

Thời gian qua, tỉnh Quảng Ninh luôn quan tâm và xem công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần quan trọng trong việc thu hút các nhà đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính về quản lý đất đai có nhiều đổi mới, đạt nhiều kết quả, từng bước đem lại sự hài lòng đối với người dân và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh đã xây dựng quy trình dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với tất cả các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị; trong đó, có các thủ tục về Đăng ký sở hữu tài sản sau hoàn công và đăng ký quyền sử dụng đất.

Mặt khác, Sở cũng thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính theo hướng rút ngắn thời gian giải quyết, tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức. Hiện một số thủ tục hành chính có tần suất giao dịch cao như thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đều đã được cắt giảm hơn 50% thời gian giải quyết; đặc biệt, thực hiện giảm thời gian cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu xuống còn 7 ngày. Thông qua đó, góp phần xóa bỏ những rào cản, cũng như cắt giảm một số thủ tục hành chính còn rườm rà, chồng chéo, giảm thời gian đối với các thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư...

Công khai đường dây nóng của Sở, phân công cán bộ trực 24/24 đường dây nóng của Sở, bố trí cán bộ hỗ trợ tổng đài của Trung tâm Hành chính công tỉnh để kịp thời giải đáp thắc mắc về thực hiện thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp. Cùng với đó, thường xuyên cập

nhật các câu hỏi của tổ chức, cá nhân tại Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở và trên fanpage của Sở để giải đáp kịp thời những vướng mắc của doanh nghiệp và người dân.

Nhằm nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp tốt nhất, cũng như cải thiện một số chỉ số thành phần của bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh (DDCI) chỉ đạt mức trung bình và thấp của Sở trong năm qua, nhất là các chỉ số SIPAS đo lường sự hài lòng của người dân và chỉ số cải cách hành chính Par-Index. Trong thời gian tới, lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh khẳng định, sẽ tăng cường thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính liên quan đến đất đai và môi trường. Hoàn thiện danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường, triển khai tích cực dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân...

Nguồn: baotainguyenvmoitruong.vn

HẢI DƯƠNG: SÁP NHẬP 53 ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THÀNH 24 ĐƠN VỊ MỚI

Trong 2 ngày, từ ngày 01 - 02/7, Hội nghị lần thứ 17, Ban Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương khóa XVI đã diễn ra tại thành phố Hải Dương.

Theo Báo cáo về phương án và các bước tiến hành sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021 tại Hội nghị, toàn tỉnh có 264 xã, phường, thị trấn; trong đó có 25 xã và 1 thị trấn chưa đủ 50% cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và dân số, phải nhập với 21 xã liên quan. Có 6 xã thực hiện khuyến khích sáp nhập đơn vị hành chính.

Như vậy, tổng số sẽ nhập 53 đơn vị hành chính cấp xã để thành lập mới 24 đơn vị, trong đó có 4 thị trấn.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương cho biết, việc đặt tên cho đơn vị hành chính mới khi nhập do Ban Thường vụ cấp ủy huyện, thành phố thảo luận thống nhất với cấp ủy các xã, thị trấn có liên quan để lựa chọn tên gọi cho phù hợp và đưa vào đề án trình Hội đồng nhân dân các cấp thông qua.

Ban Thường vụ cấp ủy huyện, thành phố thảo luận thống nhất với cấp ủy các xã, thị trấn có liên quan về việc bố trí trụ sở làm việc của đơn vị hành chính mới; chỉ đạo rà soát, xây dựng và thực hiện phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sắp xếp bảo đảm thuận lợi để phục vụ Nhân dân; đồng thời, bảo đảm hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí tài sản, đất đai sau sáp nhập.

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đánh giá, phân loại, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại các đơn vị hành chính mới phải bảo đảm lựa chọn được

những người có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu công việc; đồng thời, lập phương án giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, công chức người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo các chế độ của Trung ương và hướng dẫn của tỉnh.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình và thực hiện việc sắp xếp số lượng cán bộ, công chức đơn vị hành chính xã mới được thành lập gắn với thực hiện tinh giản biên chế. Việc thực hiện phải bám sát và đồng bộ với lộ trình kiến toàn về tổ chức bộ máy cấp ủy, chính quyền ở địa phương khi tổ chức đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026...

Nguồn: cpv.org.vn

ĐIỆN BIÊN: CHUYỂN BIẾN TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Thời gian qua, tỉnh Điện Biên đã thẳng thắn nhận diện hạn chế trong công tác cải cách hành chính tại mỗi cấp, mỗi ngành, trên cơ sở đó kiên quyết chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục. Do vậy, công tác cải cách hành chính của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần giảm thời gian, chi phí và công sức của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan chức năng.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện. Đến nay, tất cả các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2018, bảo đảm đúng nội dung, thời gian quy định. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, duy trì thường xuyên trên hệ thống báo, đài của Trung ương, địa phương, Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Sở Nội vụ đã phối hợp các sở, ngành liên quan lựa chọn ba sở, ngành đầu tư thực hiện cơ chế một cửa hiện đại; tiếp nhận và phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính và việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.

Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp cho nên những năm gần đây, Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Điện Biên được cải thiện. Bốn năm liên tiếp (2012 - 2015), tỉnh Điện Biên luôn nằm trong nhóm ba tỉnh cuối bảng xếp hạng thì năm 2018, Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh đã vươn lên thứ 28 trong số 63 tỉnh, thành phố trên cả nước, thuộc nhóm các tỉnh trung bình trong nhóm B (là nhóm cao theo phân loại thành bốn nhóm của Bộ Nội vụ); xếp thứ 6 trong số 14 tỉnh trung du và miền núi biên giới phía bắc. So với năm 2015, chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Điện Biên tăng 35 bậc, là mức tăng cao nhất cả nước.

Khẳng định kết quả đạt được trong công tác cải cách hành chính của tỉnh Điện Biên những năm qua góp phần quan trọng vào mục tiêu xây dựng nền hành chính phục vụ, văn minh, hiện đại, song Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Mùa A Sơn cũng thẳng thắn chỉ ra những mặt còn hạn chế, yếu kém trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải

cách hành chính. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức công tác cải cách hành chính; việc triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính còn thấp, nhất là ở Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. Do vậy, thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu lãnh đạo các cơ quan, đơn vị; người đứng đầu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải nghiêm túc rút kinh nghiệm những yếu kém, hạn chế trong công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn phụ trách để từ đó xác định giải pháp khắc phục; mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính trong giai đoạn tới. Kết quả thực hiện cải cách hành chính hằng năm của tỉnh, công tác cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương là một trong các tiêu chí xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân người đứng đầu, cấp phó có liên quan của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp tại các đơn vị, địa phương...

Nguồn: nhandan.com.vn

NGHỆ AN: TINH GIẢN GẦN 7.000 BIÊN CHẾ

Thông tin trên được ông Hồ Phúc Hợp, Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Nghệ An cho biết tại Hội nghị sơ kết công tác tổ chức xây dựng Đảng 6 tháng đầu năm của tỉnh Nghệ An năm 2019 được tổ chức ngày 02/7.

Theo đó, trong 6 tháng đầu năm, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Nghệ An đã tham mưu thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế.

Cụ thể, tính đến nay toàn tỉnh Nghệ An đã tinh giản được 6.989 biên chế, trong đó công chức giảm 263 người, viên chức giảm 6.726 người; ngoài ra, tỉnh Nghệ An còn giảm 3 chi cục và 32 phòng ban trực thuộc. 100% huyện, thành, thị ủy đã thực hiện chủ trương Trưởng ban Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị.

Tỉnh Nghệ An hiện có 8/21 đơn vị thực hiện thí điểm Trưởng ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện. Có 460/480 xã, phường, thị trấn đã thực hiện sắp xếp, bố trí bộ phận văn phòng phục vụ chung cho cấp ủy và chính quyền cấp xã gắn với trung tâm một cửa cấp xã.

Nguồn: daidoanket.vn

HÀ TĨNH: ĐẢM BẢO YÊU CẦU, LỘ TRÌNH SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh vừa có văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị về việc thực hiện các nội dung sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đảm bảo đúng yêu cầu và lộ trình thời gian theo quy định.

Theo đó, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã có đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp xây dựng đề án, phương án chi tiết thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

Đối với các huyện, thành phố, thị xã có đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện bắt buộc sắp xếp nhưng đề xuất chưa sắp xếp thì tập trung giải trình cụ thể, phân tích rõ các yếu tố đặc thù trong đề án để tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định trước khi trình Chính phủ đề án chi tiết sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

Chủ động, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, đề xuất phương án bố trí, phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tại các đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp (hoàn thành trước ngày 15/7/2019).

Phối hợp tổ chức lấy ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã đối với đề án sắp xếp từng đơn vị hành chính cấp xã sau khi có chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và lập báo cáo tổng hợp kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân các cấp theo mẫu gửi kèm Văn bản số 690/SNV-XDCQ&TCBC ngày 24/5/2019 của Sở Nội vụ (thời gian hoàn thành lấy ý kiến Hội đồng nhân dân cấp xã trước ngày 10/8/2019, cấp huyện trước ngày 15/8/2019).

Sở Nội vụ hoàn thiện đề án, phương án chi tiết thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trình Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức lấy ý kiến Hội đồng nhân dân các cấp (trình Ủy ban nhân dân tỉnh và hồ sơ đề án để gửi xin ý kiến Hội đồng nhân dân các cấp trước ngày 5/8/2019, hoàn thành lấy ý kiến Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 20/8/2019).

Hoàn thiện hồ sơ đề án, phương án chi tiết thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Bộ Nội vụ (hoàn thành trước ngày 30/8/2019).

Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tham mưu phương án bố trí, sắp xếp số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở các xã mới thành lập (hoàn thành trước ngày 30/7/2019).

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu phương án; cơ chế chính sách tổng thể, thống nhất trong toàn tỉnh để giải quyết số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau sắp xếp (hoàn thành trước ngày 20/7/2019).

Tổng hợp, tham mưu kiến nghị, đề xuất Quốc hội, Chính phủ ban hành chính sách chung để giải quyết các vấn đề liên quan sau sắp xếp...

Nguồn: baohatinh.vn

QUẢNG TRỊ: SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÔNG BỐ MỨC ĐỘ HÀI HÀM LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị tổng hợp kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo 6 tháng đầu năm 2019.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, với tinh thần thân thiện, tận tụy, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo và hiệu quả, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và nhân viên trong toàn ngành đã nỗ lực phấn đấu đạt nhiều kết quả toàn diện trên 8 lĩnh vực:

Công tác chỉ đạo, điều hành; tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; cải cách các thủ tục hành chính; cải cách bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; thực hiện cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Mức độ hài lòng người dân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính, công việc hành chính đạt 100%, trong đó tỷ lệ rất hài lòng đạt 91,7%, góp phần duy trì và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân của cơ quan Sở.

Nguồn: giaoducthoidai.vn

QUẢNG NAM: TĂNG CƯỜNG BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Sáng ngày 02/7, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam phối hợp với Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực cán bộ Đà Nẵng tổ chức Lễ khai giảng lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về công tác cải cách hành chính cho lãnh đạo Trưởng, Phó các Phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phụ trách về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam Lưu Tấn Lại cho biết: Trong quá trình xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo phát triển, hành động, phục vụ nhân dân, công tác cải cách hành chính được hết sức coi trọng, tại tỉnh Quảng Nam, với mục tiêu đổi mới tư duy từ “nền hành chính quản lý” sang “nền hành chính phục vụ”, quyết tâm cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (Par Index), Chỉ số hiệu quả và Quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân và doanh nghiệp đối với bộ máy hành chính (SIPAS); Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều giải pháp, cơ chế mới trong việc chỉ đạo, điều hành. Theo đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng cải cách hành chính ngày càng được nâng cao với nội dung luôn được đổi mới, cập nhật thường xuyên, chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng về cải cách hành chính bước đầu được thay đổi theo

hướng phù hợp với đối tượng đào tạo, bồi dưỡng; chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm. Bên cạnh đó, để lớp bồi dưỡng đạt được những kết quả tốt, đồng chí động viên các đồng chí là học viên cần nghiêm túc chấp hành nội quy học tập, có ý thức học tập nghiêm túc, chủ động bố trí sắp xếp công việc hợp lý để tham gia khóa học đầy đủ và đúng thời gian quy định.

Tiến sỹ Đỗ Thanh Phương, Giám đốc Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực cán bộ Đà Nẵng cho rằng: công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức là một trong những nội dung quan trọng của nền công vụ trên con đường xây dựng nền hành chính hiện đại thực sự có tính chuyên môn hóa nghề nghiệp cao. Lớp học lần này sẽ là cơ hội để các học viên chia sẻ, trao đổi cũng như gặt hái cho mình những kiến thức bổ ích vận dụng vào hoạt động công vụ của mình...

Hòa Tiên, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam

QUẢNG NGÃI: TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG “MỘT CỬA ĐA TIỆN ÍCH”

Theo báo cáo của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, trong 6 tháng đầu năm 2019, Trung tâm đã tiếp nhận 22.262 hồ sơ (trong đó kỳ trước chuyển qua là 1.267 hồ sơ); đã giải quyết và trả kết quả 20.104 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt bình quân 95,5%. Trong đó, rất nhiều thủ tục được các cơ quan phân đầu rút ngắn thời gian giải quyết, trả kết quả trước hạn, đúng hạn tăng lên từ 30 - 40% so với trước khi chưa đưa vào thực hiện tập trung tại Trung tâm. Hầu hết tổ chức, công dân đến thực hiện thủ tục hành chính đều rất hài lòng, đánh giá cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm; đã có 7.575 lượt đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết thủ tục hành chính, trong đó mức độ rất hài lòng: 7.016 lượt, đạt 92,6%; mức độ hài lòng: 559 lượt, đạt 7,3%.

Trung tâm đã phối hợp với bưu điện thực hiện chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua đường bưu điện 1.466 hồ sơ theo yêu cầu của người dân, tổ chức và tiếp nhận hồ sơ nộp qua đường bưu điện 920 hồ sơ. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết ngay tại chỗ 4.115 hồ sơ. Trung tâm cũng đã tiếp nhận 1.894 hồ sơ nộp trực tuyến, tập trung vào các thủ tục thuộc lĩnh vực: đăng ký tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, gia hạn giấy phép khai thác thủy sản, lao động việc làm, lý lịch tư pháp, xúc tiến thương mại, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp.

Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi Nguyễn Văn Huy nhận định: Trung tâm đi vào hoạt động đã tạo bước đột phá trong công tác cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa nền hành chính nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, trở thành đầu mối tập trung để các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, tiếp nhận và phối hợp giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Nhà nước. Đồng thời, tăng cường tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm nhanh chóng, công khai, minh bạch, không có khâu

trung gian, giảm chi phí thực hiện, góp phần cải thiện chất lượng công vụ, xây dựng chính quyền đồng hành, phục vụ, hướng tới sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân. Người dân, tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức, công dân khi đến giao dịch đều được tiếp đón, tư vấn, hướng dẫn tận tình, chu đáo, thân thiện. Vì vậy, hầu hết cá nhân, tổ chức khi đến thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm đều hài lòng và đánh giá cao thái độ phục vụ của công chức, viên chức trong việc hướng dẫn, giải quyết và trả kết quả; chưa có công chức, viên chức nào có biểu hiện tiêu cực, nhũng nhiễu...

Nguồn: enternews.vn

LÂM ĐỒNG: 100% THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG ĐƯỢC THỰC HIỆN TRỰC TUYẾN

Đến nay, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng được thực hiện trực tuyến. Điều này cho thấy, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước đã phát huy tác dụng, đem lại hiệu quả cao.

Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng Võ Ngọc Hiệp cho hay “Chúng tôi đã thực hiện cơ chế một cửa liên thông. Việc công khai, minh bạch thông tin về thủ tục hành chính được Sở Công Thương cập nhập thường xuyên, đầy đủ và rõ ràng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở và niêm yết tại Trung tâm dịch vụ hành chính công để tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp”.

Theo thống kê của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng, 6 tháng đầu năm 2019, nhiều thủ tục hành chính được rà soát, công khai, giúp hạn chế phiền hà, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc giao dịch với cơ quan nhà nước. Sở Công Thương đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, huyện và cấp xã. Theo đó, tỉnh Lâm Đồng đã công bố 144 thủ tục thuộc lĩnh vực của Sở.

Cải cách thủ tục hành chính đã có đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế địa phương nói chung, ngành Công Thương nói riêng. Theo đó, 5 tháng đầu năm, chỉ số công nghiệp của tỉnh Lâm Đồng tăng 7,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng tăng hơn 11%, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng gần 10%. Thời gian tới, để công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục đạt hiệu quả tích cực, Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng lấy con người làm nhân tố trọng tâm. Theo đó, Sở triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, ngành và địa phương về cải cách hành chính; thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các phòng, đơn vị trực thuộc tập trung tổ chức triển khai, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao...

Nguồn: congthuong.vn

TRÀ VINH: CHÍNH THỨC ỨNG DỤNG ZALO TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Tỉnh Trà Vinh vừa chính thức ký kết hợp tác khai thác tính năng của ứng dụng Zalo, phục vụ cải cách hành chính giúp người dân và doanh nghiệp từ nay đã có thể tra cứu thông tin hồ sơ, đánh giá sự hài lòng với sự phục vụ hành chính, liên lạc với cơ quan chức năng... qua “Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh” trên Zalo.

Phát biểu tại lễ ký kết, Phó giám đốc Sở Thông tin và truyền thông Nguyễn Văn Chuẩn khẳng định, tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác cải cách hành chính. Chủ trương này được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm nhằm từng bước hiện đại hóa nền hành chính, minh bạch hóa hoạt động của các cơ quan nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. “Qua tìm hiểu tính năng của Zalo, Ban Giám đốc Sở nhận thấy đây là ứng dụng mang lại nhiều lợi ích thiết thực, giúp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách; giúp công khai hoạt động các cơ quan chính quyền; là công cụ tương tác hiệu quả giữa tổ chức, cá nhân với cơ quan tổ chức nhà nước; có thể kết nối, liên kết với các hệ thống thông tin của tỉnh để phát huy hiệu quả các hệ thống thông tin của tỉnh, phục vụ công tác cải cách hành chính, cũng như hệ thống thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Do đó, Sở Thông tin và Truyền thông có trình và được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý chủ trương để ký kết hợp tác khai thác tính năng của Zalo phục vụ công tác cải cách hành chính của tỉnh”, ông Nguyễn Văn Chuẩn cho biết.

Hiện tại, tỉnh Trà Vinh đã triển khai nhiều ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác cải cách hành chính như Cổng dịch vụ công của tỉnh và 41 trang tin điện tử thành phần. Hệ thống văn bản điều hành của tỉnh đã triển khai áp dụng tại trên 400 cơ quan và trên 6.000 người sử dụng. Hệ thống dịch vụ công của tỉnh đã triển khai tại 18 cơ quan chuyên môn thuộc cơ quan tỉnh, 9 Ủy ban nhân dân cấp huyện và 106 xã phường thị trấn.

Với việc ký kết văn bản hợp tác ngày 28/6, hai hệ thống của chính quyền tỉnh Trà Vinh sẽ được kết nối với Zalo: Hệ thống cổng thông tin điện tử và Hệ thống cổng dịch vụ công.

Ngay từ tháng 7/2019, người dân và doanh nghiệp có thể theo dõi “Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh” trên Zalo để cảm nhận sự thuận tiện trong giải quyết thủ tục hành chính. Thời gian tới, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ tiếp tục nghiên cứu nhằm ứng dụng Zalo trong hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội...

Nguồn: nguoidothi.net.vn

AN GIANG: CỤC HẢI QUAN THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Những năm gần đây, Cục Hải quan tỉnh An Giang luôn đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý Nhà nước về hải quan; quản lý, giám sát, thông quan nhanh chóng... tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, và nhận được sự hài lòng của các doanh nghiệp trên địa bàn.

Theo Phó Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương Trần Văn Phú, từ năm 2014 đến nay, Chi cục triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến, duy trì, vận hành hệ thống thông quan tự động VNACSS/VCIS và các phần mềm công nghệ thông tin hỗ trợ... đã giảm giấy tờ, hồ sơ làm thủ tục hải quan, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn biên giới.

“Để cải cách thủ tục hành chính, Chi cục đã quan tâm cử cán bộ đi đào tạo để tiếp cận được công nghệ thông tin mới, để kịp thời giải quyết thông quan hàng hóa cho doanh nghiệp. VNACSS/VCIS rất là tiện lợi cho cơ quan hải quan và doanh nghiệp; tăng tính minh bạch, tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, nâng cao nguồn lực cạnh tranh cho doanh nghiệp, đồng thời nâng cao công tác quản lý nhà nước về hải quan, hạn chế được gian lận thương mại” - ông Trần Văn Phú cho biết.

Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh An Giang Trần Quốc Hoàn cho biết, thực hiện chiến lược của Tổng cục Hải quan về cải cách hành chính, thời gian qua ngoài việc hiện đại hóa hải quan, triển khai thủ tục hải quan điện tử, xây dựng nền tảng cơ bản triển khai cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN, ứng dụng phương pháp quản lý hiện đại trong các lĩnh vực công tác hải quan, Cục Hải quan tỉnh An Giang còn thực hiện tốt việc cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn.

Cục Hải quan tỉnh An Giang đang tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý rủi ro để giảm tỷ lệ kiểm tra thực tế hàng hoá, chi tiết hồ sơ, nhưng vẫn đảm bảo phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Đơn vị duy trì hội nghị đối thoại doanh nghiệp nhằm giải quyết khó khăn vướng mắc trong việc xuất nhập khẩu.

“Cục Hải quan tỉnh An Giang tiếp tục triển khai hệ thống VNACSS/VCIS để thông quan hàng hóa tự động, tiếp tục triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật đối với công chức trong thực thi nhiệm vụ. Triển khai thực hiện đường dây nóng để tiếp nhận phản hồi thông tin về tội phạm, thông tin về buôn lậu, các sách nhiễu của công chức hải quan đối với doanh nghiệp, tiếp nhận khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp...” - ông Trần Bửu Tài, Trưởng phòng Nghiệp vụ, Cục Hải quan tỉnh An Giang cho biết...

Nguồn: vov.vn

HOÀN THIỆN QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ CÔNG CHỨC

Đánh giá công chức được xem là một quy trình quan trọng trong hoạt động quản lý công chức bởi kết quả đánh giá công chức là cơ sở giúp các cơ quan, đơn vị biết được năng lực, phẩm chất của từng công chức, từ đó mới có thể bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với công chức. Hiện nay, việc đánh giá công chức đang được thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008 cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, quy trình đánh giá công chức hiện nay còn nhiều hạn chế, bất cập cần được tiếp tục hoàn thiện.

1. Quy trình đánh giá công chức theo quy định của pháp luật hiện hành

Hiện nay, quy trình đánh giá công chức đang được thực hiện theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức và viên chức, Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Theo đó, việc đánh giá, phân loại công chức được thực hiện theo từng năm công tác. Trường hợp công chức khi chuyển công tác thì cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm đánh giá, phân loại kết hợp với ý kiến nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên).

Thời điểm đánh giá, phân loại công chức được tiến hành trong tháng 12 hàng năm, trước khi thực hiện việc bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm. Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và một số lĩnh vực khác có thời điểm kết thúc năm công tác trước tháng 12 hàng năm, thời điểm đánh giá, phân loại công chức do người đứng đầu quyết định. Điều 17 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP quy định như sau:

1.1. Quy trình đánh giá công chức là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Thứ nhất, công chức làm báo cáo tự đánh giá kết quả công tác nhiệm vụ được giao theo Mẫu phiếu đánh giá và phân loại công chức.

Sau một năm công tác, công chức làm báo cáo tự đánh giá theo mẫu và tự phân loại đánh giá công chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình.

Thứ hai, công chức trình bày báo cáo tự đánh giá kết quả công tác tại cuộc họp của cơ quan, tổ chức, đơn vị để mọi người tham dự cuộc họp đóng góp ý kiến. Các ý kiến được ghi vào biên bản và thông qua tại cuộc họp[1].

Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị có các đơn vị cấu thành, thành phần tham dự là đại diện cấp ủy đảng, công đoàn, đoàn thanh niên và người đứng đầu các đơn vị cấu thành[2].

Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị không có các đơn vị cấu thành, thành phần tham dự là toàn thể công chức và người lao động của cơ quan, tổ chức, đơn vị[3].

Ý kiến góp ý được lập thành biên bản và thông qua tại cuộc họp để đảm bảo cuộc họp được diễn ra là có thật và khách quan, được tập thể thông qua, là cơ sở để người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên quản lý trực tiếp tham khảo khi đánh giá người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới.

Thứ ba, cấp ủy đảng cùng cấp nơi công chức công tác có ý kiến bằng văn bản về công chức được đánh giá, phân loại[4].

Thứ tư, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp tham khảo các ý kiến góp ý, quyết định đánh giá, phân loại đối với người đứng đầu đơn vị cấp dưới[5].

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị tham khảo các ý kiến góp ý, quyết định đánh giá, phân loại đối với cấp phó của mình[6].

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đánh giá cấp phó của mình phải tham khảo biên bản cuộc họp góp ý của các thành phần tham dự cuộc họp đóng góp ý kiến và cấp ủy đảng cùng cấp nơi công chức công tác để công tác đánh giá được toàn diện, cụ thể, khách quan, công bằng, chính xác.

Thứ năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thông báo kết quả đánh giá, phân loại cho công chức theo quy định chung.

Công chức có quyền được biết về kết quả đánh giá, phân loại của mình để đảm bảo tính chính xác, công khai, khách quan trong đánh giá.

1.2. Quy trình đánh giá công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Thứ nhất, công chức cũng làm báo cáo tự đánh giá kết quả công tác theo nhiệm vụ được giao theo mẫu phiếu đánh giá và phân loại công chức.

Thứ hai, công chức trình bày báo cáo tự đánh giá kết quả công tác tại cuộc họp của cơ quan, tổ chức, đơn vị để mọi người tham dự cuộc họp đóng góp ý kiến. Các ý kiến được ghi vào biên bản và thông qua tại cuộc họp[7].

Thứ ba, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị tham khảo ý kiến góp ý và quyết định đánh giá, phân loại công chức; thông báo kết quả đánh giá, phân loại cho công chức.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức khi đánh giá công chức phải tham khảo ý kiến của những người tham gia góp ý cho công chức và là người có thẩm quyền sau cùng kết luận việc đánh giá công chức và đưa ra kết quả đánh giá, quyết định phân loại công chức tại cuộc họp đánh giá công chức hàng năm.

Kết quả đánh giá giúp công chức xác định được năng lực, trình độ, chuyên môn nghiệp vụ của mình đang ở mức độ nào và khả năng đáp ứng đối với yêu cầu của công việc. Kết quả đánh giá là căn cứ quan trọng để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức. Trên cơ sở đó, công chức sẽ được đánh giá phân loại theo 4 mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Những hạn chế, bất cập của quy trình đánh giá công chức hiện nay

2.1. Về tiêu chí phân loại công chức

Hạn chế lớn nhất trong đánh giá công chức hiện nay là tiêu chí phân loại công chức còn chung chung, rất khó lượng hoá[8] kết quả, hiệu suất công tác của công chức. Diễn hình như tiêu chí đánh giá về tiêu chuẩn có lập trường, có bản lĩnh chính trị vững vàng rất khó đánh giá, bởi vì khi cán bộ chưa được trải nghiệm, trước những khó khăn, thử thách trong thực tiễn thì khó đánh giá tiêu chuẩn này hoặc tiêu chuẩn gắn bó với quần chúng, được quần chúng tín nhiệm chưa được cụ thể hóa và chưa có phương pháp lấy ý kiến góp ý của Nhân dân.

Bên cạnh đó, do việc đánh giá công chức còn chưa chú trọng đến công tác thu thập các thông tin cần thiết, qua nhiều kênh, đặc biệt là các thông tin từ quần chúng, nên có phần còn phiến diện. Pháp luật hiện hành đã xác định cụ thể chủ thể được đánh giá, nhưng nội dung đánh giá lại không gắn với mục tiêu cụ thể. Ví dụ, đánh giá để quy hoạch, luân chuyển cán bộ chưa gắn với lộ trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị, ngành, do đó, chưa xác định được công chức nào còn yếu, còn thiếu mặt nào đó để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, mặt nào mạnh để phát huy cho sát với từng đối tượng, hướng sử dụng, cụ thể với từng loại quy hoạch[9].

Trong nhóm nội dung đánh giá, ngoài các nội dung có tính định tính, thì các nội dung về chuyên môn, kết quả thực hiện nhiệm vụ cũng chưa được lượng hóa, khó đo lường. Thực tế cho thấy, do tính chất của mỗi loại công việc trong hệ thống hành chính nhà nước là không giống nhau nên yêu cầu đặt ra là cần phải có tiêu chuẩn, định mức riêng đối với mỗi loại công việc thì mới có thể lượng hóa, đo lường được. Để giải quyết vấn đề này, cần dựa trên cơ sở vị trí việc làm và bảng phân công công việc cho công chức tại đơn vị. Do đó, vấn đề cần làm là phải có phân bổ công việc cho từng vị trí việc làm rõ ràng, phù hợp với từng công chức. Điểm h Khoản 1 Điều 18 Luật Cán bộ, công chức quy định, công chức được đánh giá ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải có ít nhất 1 công trình khoa học, đề án, đề tài hoặc sáng kiến được áp dụng có hiệu quả trong hoạt động công vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền công nhận. Tuy nhiên, không phải công chức nào cũng có khả năng nghiên cứu khoa học để có được các công trình nghiên cứu, đề án, đề tài chất lượng thỏa mãn tiêu chí này.

Nhận thức được thực tế này, nhiều Sở Nội vụ[10] xây dựng dự thảo về Bộ tiêu chí đánh giá công chức dựa theo khung quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP để trên cơ sở Bộ tiêu chí này, các sở trên địa bàn tỉnh sẽ xây dựng Quy chế đánh giá công chức của đơn vị mình. Bộ tiêu chí này sẽ đánh giá theo thang điểm 100, định lượng cho từng tiêu chí. Ví dụ: 5 điểm cho sáng kiến... Việc đánh giá dựa trên các tiêu chí rõ ràng, lượng hoá được là rất quan trọng, tuy nhiên, cần lưu ý vì trong quản lý nhà nước, định lượng công việc rất khó, nhất là khi tính chất các công việc khác nhau, quan trọng nhất là hướng đến hiệu quả công việc.

Việc sử dụng các tiêu chí đánh giá công chức có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện đánh giá, bởi tiêu chí càng được thể hiện cụ thể thì đánh giá càng chính xác. Trên thế giới, việc xác định các tiêu chí đánh giá này được các quốc gia công bố trong khung năng lực áp

dụng với công chức hoặc luật hoá thành các quy định pháp luật cụ thể. Năm 2001, Chính phủ Anh công bố khung năng lực áp dụng đối với công chức cao cấp với mục tiêu “xác định kiểu hành vi mà các nhà quản lý cấp cao nhất cần có để thể hiện sự thay đổi trong văn hóa công vụ” và đồng thời là cơ sở để đánh giá đối với công chức cấp cao. Các yêu cầu này bao gồm: 1) cung cấp mục tiêu và chỉ dẫn; 2) tạo ảnh hưởng cá nhân; 3) tư duy chiến lược; 4) tận dụng tối đa năng lực con người; 5) học hỏi và cải thiện chất lượng thực thi; 6) tập trung vào cung cấp các dịch vụ theo thẩm quyền và trách nhiệm.

Ở Mỹ, quá trình thực thi của công chức liên bang được quản lý theo định hướng kết quả đầu ra với một hệ thống đánh giá. Theo đó, ở đầu kỳ đánh giá, công chức có một kế hoạch thực thi công vụ, trong đó thiết lập các mục tiêu cần đạt được dựa trên nhiệm vụ chính. Mỗi cơ quan thiết lập một hoặc một số hệ thống đánh giá kết quả thực thi công vụ, bao gồm các chỉ số đánh giá thực thi công vụ như năng lực, tinh thần đồng đội, việc cung cấp dịch vụ công cho người dân, đồng thời khuyến khích sự tham gia của công chức trong thiết lập các tiêu chuẩn này.

Trên cơ sở nghiên cứu pháp luật quốc tế và thực tiễn đánh giá công chức tại Việt Nam, chúng tôi đề xuất[11] một số nội dung, thang điểm đánh giá công chức như sau:

a) Đánh giá

Tổng thang điểm: 100 điểm

- Cho tối đa 60 điểm: về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao:

Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Mức độ thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm: thể hiện ở khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả của công việc ở từng vị trí, từng thời gian, bao gồm cả những nhiệm vụ thông xuyên và đột xuất.	Tối đa 30 điểm
	Tinh thần trách nhiệm trong công tác; cải tiến phong pháp làm việc nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác; có sáng kiến và kinh nghiệm công tác được áp dụng trong thực tiễn và mang lại hiệu quả	Tối đa 20 điểm
	Tinh thần tự nghiên cứu, học tập nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu, vị trí việc làm, nhiệm vụ được giao	Tối đa 10 điểm
Đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Năng lực lãnh đạo, quản lý; năng lực tập hợp, đoàn kết công chức: thể hiện ở khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả của công việc ở từng vị trí, từng thời gian, bao gồm cả nhiệm vụ thông xuyên và đột xuất	Tối đa 20 điểm
	Mức độ thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm và kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý	Tối đa 15 điểm
	Tinh thần trách nhiệm trong công tác: chỉ đạo, tham mưu ban hành các văn bản về lĩnh vực được phân công phụ trách; cải tiến phong pháp làm việc nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác; có sáng kiến và kinh nghiệm công tác được áp dụng trong thực tiễn và mang lại hiệu quả	Tối đa 15 điểm
	Tinh thần tự nghiên cứu, học tập để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu vị trí công tác, nhiệm vụ được giao:	Tối đa 10 điểm

- Cho tối đa 10 điểm: về nội dung đánh giá phẩm chất chính trị, chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước:

- Cho tối đa 20 điểm: về nội dung đánh giá phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc. Trong đó, dành 10 điểm là cho tinh thần và thái độ phục vụ Nhân dân (tận tụy với công việc, kiên quyết đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, không hách dịch, cửa quyền, không sách nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho tổ chức, công dân trong thực hiện nhiệm vụ).

- Cho tối đa 10 điểm: về nội dung đánh giá ý thức chấp hành tổ chức kỷ luật.

b) Phân loại:

- Tổng điểm đánh giá là 100 điểm. Căn cứ vào kết quả đánh giá công chức được phân loại theo 1 trong 4 mức sau:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Tổng điểm đạt từ 90 đến 100 điểm, trong đó điểm đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao phải đạt từ 55 điểm trở lên;

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Tổng điểm đạt từ 70 đến 89 điểm, trong đó điểm đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao phải đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực (đối với công chức là Hoàn thành nhiệm vụ): Tổng điểm đạt từ 50 đến 69 điểm, trong đó điểm đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao phải đạt từ 45 điểm trở lên;

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm đạt dưới 50 điểm hoặc điểm đánh giá về Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đạt dưới 30 điểm.

Bên cạnh đó, khi xác định nội dung đánh giá, phương pháp đánh giá thì chủ thể đánh giá cần đảm bảo sự phù hợp với mục tiêu và đối tượng được đánh giá. Mỗi mục tiêu, đối tượng đánh giá cần phải có các tiêu chí và phương pháp đánh giá phù hợp. Nội dung, phương pháp đánh giá công chức để đưa vào quy hoạch sẽ khác với để luân chuyển hay khen thưởng, bổ nhiệm[12].

2.2. Quy định về lấy ý kiến đánh giá của tập thể còn nhiều bất cập

Một là, ý kiến đánh giá của tập thể đối với những công chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý còn mang nặng tâm lý “dĩ hoà vi quý”. Theo quy định hiện hành, thành tích của cá nhân có ảnh hưởng đến thành tích thi đua của tập thể nên kết quả đánh giá của tập thể phần nhiều thiếu tính khách quan. Bên cạnh đó trên thực tế, người đứng đầu rất ngại đánh giá công chức không hoàn thành nhiệm vụ vì hai năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ là phải giải quyết thôi việc cho công chức. Do vậy, kết quả đánh giá công chức hiện nay chưa phản ánh đúng khả năng thực thi công vụ của công chức.

Hai là, việc quy định bầu các danh hiệu thi đua cuối năm không dựa trên kết quả làm việc mà căn cứ vào kết quả bầu trên tỷ lệ đã không chế làm ảnh hưởng tới ý kiến của tập thể.

Thực tế đánh giá công chức tại nhiều cơ quan, đơn vị cho thấy, các cơ quan này đều áp dụng tỷ lệ trần đối với danh hiệu chiến sĩ thi đua, công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Do đó, dẫn đến thực tế là trong một bộ phận/cơ quan có nhiều công chức hoàn thành tốt

nhiệm vụ trong năm công tác nhưng vì đã áp tỷ lệ rồi nên không có cách nào nâng tỷ lệ lên mặc dù họ hoàn toàn xứng đáng. Ngược lại, có những bộ phận/cơ quan không làm tốt nhưng vì được phép đạt tỷ lệ trần đã quy định nên vẫn đưa những người chưa xứng đáng vào danh sách, thậm chí nhiều đơn vị “phân công sẵn” công chức trong đơn vị mình luân phiên nhau được khen thưởng mỗi năm trong khi chưa có kết quả làm việc của năm sau để “tránh mất quyền lợi”.

Như vậy, việc không chế tỷ lệ khen thưởng dẫn đến một thực tế là các công chức trong đơn vị nhường nhau danh hiệu; danh hiệu cao thường là lãnh đạo đơn vị và người xuất sắc ở bộ phận này nhiều khi không bằng người bình thường ở đơn vị khác. Việc kéo dài tình trạng này khiến cho công chức dù có hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao nhưng do tâm lý nể nang, nhường nhau từng năm nên khó đạt danh hiệu liên tục 3 năm, 6 năm... để nhận được bằng khen của cấp trên.

Việc đánh giá công chức cuối năm hiện nay chủ yếu được tiến hành để xếp loại các danh hiệu thi đua của công chức trong năm, từ đó làm động lực khuyến khích công chức thực hiện tốt hơn chức trách, nhiệm vụ của mình trong năm kế tiếp. Tuy nhiên, với cách đánh giá như trên vô hình chung đã “bóp nghẹt” tư duy phấn đấu của những công chức tâm huyết và thực sự có năng lực khi những nỗ lực của họ không được ghi nhận, mà “cào bằng” về mặt quyền lợi với những công chức khác.

Với kết quả đánh giá không phản ánh đúng hiệu quả làm việc thực tế của từng công chức dẫn đến một số hệ lụy mà nền công vụ phải đối mặt sau đây:

Thứ nhất, một bộ phận công chức có năng lực xin ra khỏi bộ máy hành chính chuyển sang làm việc cho khu vực tư nhân. Lý do, cơ bản nhất khiến công chức có năng lực rời bỏ công vụ không phải là mức tiền lương, mà chính là do cách đánh giá bình quân chủ nghĩa dẫn đến hệ thống hành chính công vụ không đáp ứng được nhu cầu tự khẳng định của những công chức có năng lực, không thừa nhận được những đóng góp của họ cho công việc.

Thứ hai, không ít công chức không có động lực làm việc, thậm chí thờ ơ với chức trách, nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, một số công chức không phấn đấu nâng cao năng lực chuyên môn, chỉ tập trung “xây dựng” các mối quan hệ để có được nhận xét, đánh giá tốt từ thủ trưởng, từ đồng nghiệp. Hiện tượng này trở thành bình thường và phổ biến là trở ngại lớn nâng cao chất lượng đội ngũ công chức và hiệu quả của nền công vụ.

Nhìn xa hơn, chúng ta sẽ thấy vấn đề lớn về mặt quản lý mà chúng ta đang phải đối mặt hiện nay đó là nếu đánh giá không đúng hiệu quả thực thi công việc của công chức sẽ dẫn tới thái độ và chất lượng hiệu quả làm việc của công chức sẽ giảm xuống, gây ảnh hưởng tới hiệu quả quản lý nhà nước và suy giảm lòng tin của người dân - những người trực tiếp thụ hưởng các dịch vụ công và những hoạt động khác mà công chức đại diện cho Nhà nước là một bên chủ thể trong quan hệ hành chính.

Ba là, ý kiến đánh giá của tập thể đối với những công chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý nhiều khi trở thành sức ép đối với người đứng đầu đơn vị dẫn đến kết quả đánh giá công chức không chính xác.

Trong quy trình đánh giá công chức hiện nay thì kết quả đánh giá công chức của người đứng đầu có vai trò quyết định, bởi cấp trên là người đánh giá chính xác nhất năng lực của công chức khi cấp trên giao việc với mức độ và tính chất công việc mà chỉ cấp trên mới đánh giá được qua quá trình giao việc, thử việc, trang bị kiến thức và đào tạo kỹ năng nghiệp vụ liên quan trực tiếp tới hoạt động lãnh đạo, quản lý của cấp trên. Tuy nhiên, theo quy định hiện nay, việc sử dụng lá phiếu tập thể trong quy trình bổ nhiệm và bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo khiến cho chủ thể có thẩm quyền đánh giá có tâm lý “ngại va chạm” đối với cấp dưới để tránh trường hợp không đủ số lượng phiếu bầu khi được bổ nhiệm hay tái bổ nhiệm. Như vậy, từ một quy định nhằm đề cao tinh thần dân chủ, thông qua lá phiếu của tập thể để lựa chọn người xứng đáng, vô hình chung lại làm phát sinh hai bất cập: thứ nhất, là người đứng đầu không đánh giá đúng năng lực của công chức đơn vị mình để tránh “mất lòng” cấp dưới; thứ hai, người được tập thể bầu vào chức vụ lãnh đạo nhiều khi lại không có năng lực thực sự mà chỉ vì “ít va chạm” nên nhận được sự ủng hộ của tập thể.

* Để góp phần nâng cao hiệu quả đánh giá thực thi công vụ của công chức, cần phải đổi mới quy trình đánh giá công chức. Chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu, áp dụng các phương pháp, các quy trình đánh giá công chức phù hợp bởi đánh giá đúng công chức chính là bước đi cơ bản trong tiến trình chuyên nghiệp hóa đội ngũ công chức và xây dựng thành công nền hành chính chính quy, chuyên nghiệp và từng bước hiện đại trong thời kỳ mới./.

ThS. Vũ Thị Ngọc Dung, Khoa Luật Hành chính - Nhà nước, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

Nguồn: nclp.org.vn

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cao Thị Lan Anh (2014), Đánh giá công chức ở các cơ quan hành chính từ thực tiễn tỉnh Quảng Bình, Tạp chí Tổ chức Nhà nước số 9/2014, tr.17- 20.
2. Nguyễn Thị Đào (2016), Đánh giá hàng năm đối với công chức hành chính nhà nước cấp tỉnh, Luận văn ThS. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.
3. Đoàn Nhân Đạo (2014), Tiêu chí và phương pháp đánh giá công chức cấp xã đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính; Tạp chí Quản lý nhà nước, số 222, tr.17-20.
4. Đoàn Nhân Đạo (2015), Công tác đánh giá công chức cấp xã ở tỉnh Quảng Bình hiện nay, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 233, tr.88-91.
5. Đoàn Nhân Đạo (2015), Một số yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động đánh giá công chức cấp xã, Tạp chí Tổ chức Nhà nước, số 12/2015, tr.19 - 22.
6. Hoàng Thị Giang (2016), Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đánh giá công chức ở Việt Nam, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 248, tr.18 - 22.
7. Tô Tử Hạ (chủ biên - 1998), Công chức và vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiện nay, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Lê Thị Vân Hạnh (2008), “Nghiên cứu lý thuyết và thực tiễn mô hình đánh giá và trả lương dựa trên thực thi công việc”; Đề tài khoa học cấp khoa.

9. Nguyễn Thị Hồng Hải (2011), “Mô hình quản lý thực thi công vụ theo định hướng kết quả: Lý luận và thực tiễn”; Đề tài khoa học cấp cơ sở.
10. Nguyễn Hữu Hải (chủ biên - 2009), “Tìm hiểu hành chính công Hoa Kỳ - lý thuyết và thực tiễn”, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
11. Nguyễn Thị Hồng Hải (2012), Hoàn thiện quá trình đánh giá công chức ở Việt Nam dựa trên kết quả thực thi công việc, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 202, tr.40-44.
12. Nguyễn Thu Huyền (2006), Kinh nghiệm đánh giá công chức của một số nước trên thế giới, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 131, tr. 48 -51.
13. Hoàng Mai (2009), Hoàn thiện mô hình phân cấp trong đánh giá công chức hành chính nhà nước, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 10, tr. 34-36.
14. Hà Quang Ngọc (chủ nhiệm - 2011), Đổi mới phương pháp đánh giá công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, Đề tài khoa học cấp Bộ.
15. Trịnh Xuân Thắng (2016), Đổi mới công tác đánh giá công chức ở Việt Nam, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 8, tr.11-14.
16. Đào Thị Thanh Thủy (2015), Đánh giá công chức theo kết quả thực thi công vụ tại một số nước thuộc OECD, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 1, tr.57 - 60.
17. Đào Thị Thanh Thủy (2015), Đánh giá công chức theo kết quả thực thi công vụ, Luận án TS. Học viện Hành chính quốc gia.
18. Đào Thị Thanh Thủy (2013), Áp dụng các chỉ số then chốt đo lường kết quả thực thi trong đánh giá công chức, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 9, tr.56 - 58.
19. Trần Thị Thanh Thủy (chủ nhiệm - 2011), “Quản lý thực thi đối với công chức trong bối cảnh cải cách quản lý công ở Việt Nam”; Đề tài khoa học cấp cơ sở.
20. ADB-MOHA, International Workshop - Comparative Approaches and Experiences to Managing Civil Servants, Ha Long 15-16/6/2006.
21. OECD (2005), “Performance Related Pay Policies for Government Employees”.

[1] Điểm b Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

[2] Điểm b Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

[3] Điểm b Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

[4] Điểm c Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

[5] Điểm d Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

[6] Điểm d Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

[7] Điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

[8] Theo ý kiến của đại diện Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau thì hiện nay việc đánh giá công chức ở Cà Mau chỉ được thực hiện theo các tiêu chí chung, chưa có sự lượng hóa, ngoại lệ chỉ có đánh giá viên chức trong ngành y tế, giáo dục là có sự lượng hóa.

[9] Nguyễn Văn Hồng Quân, “Công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức” tham luận tại Hội thảo trong khuôn khổ đề tài cấp Bộ “Đổi mới quy trình tuyển dụng, sử dụng công chức” do PGS. TS. Nguyễn Cảnh Hợp làm Chủ nhiệm, ngày 15/9/2017 tại trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.

[10] Như Sở Nội vụ Bình Dương, Bạc Liêu,...

[11] Đây cũng là ý kiến đề xuất của Nguyễn Văn Hồng Quân, trong tham luận “Công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức” của tại Hội thảo trong khuôn khổ đề tài cấp Bộ “Đổi mới quy trình tuyển dụng, sử dụng công chức” do PGS. TS. Nguyễn Cảnh Hợp làm Chủ nhiệm, ngày 15/9/2017 tại trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.

[12] Nguyễn Văn Hồng Quân, “Công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức”, t.lđđ.

PHÂN ĐỊNH RÕ THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM

Qua gần 3 năm triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã bộc lộ một số bất cập, đặc biệt là việc phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương và của mỗi cấp chính quyền địa phương.

Vẫn còn nửa vời, cào bằng

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, trong những năm qua, việc phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ với chính quyền địa phương đã được đẩy mạnh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của Chính phủ và phát huy sự chủ động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong phạm vi thẩm quyền của chính quyền địa phương các cấp. Tuy vậy, thực tế cho thấy, việc phân cấp, phân quyền còn diễn ra nửa vời, chưa rõ ràng, thậm chí “cào bằng” giữa các khu vực đô thị - các tỉnh miền núi, giữa thành phố lớn với thành phố nhỏ. Điều này gây chông chéo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bình luận về vấn đề này, GS. TS. Nguyễn Đăng Dung (Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội) chỉ rõ: Thực tế trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 có phân biệt chương quy định về chính quyền địa phương thành thị và vùng nông thôn. Tuy vậy, đi vào cụ thể 7 nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương ở tỉnh (Điều 17) và chính quyền địa phương ở thành phố trực thuộc Trung ương (Điều 37) thì cơ bản vẫn giống nhau, không có gì thay đổi. Bên cạnh đó, Luật cũng thể hiện rất nhiều quy định vừa mang tính tự quản, vừa mang tính trực thuộc, tức là vừa tự quản, vừa không tự quản. Các quy định mang tính tự quản luôn phải đi kèm theo tính trực thuộc, gây vướng mắc cho các địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cũng cho rằng, sau 3 năm thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương cho thấy, một số quy định hiện hành của hai luật này cần được sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn. Cụ thể, đối với Luật Tổ chức Chính phủ, việc giao Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thực tế đã làm giảm tính chủ động của địa phương trong việc tổ chức và thành lập các cơ quan chuyên môn phù hợp với điều kiện, đặc điểm đặc thù ở mỗi địa phương. Đối với Luật Tổ chức chính quyền địa phương, một số quy định của Luật về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp, ủy quyền chưa được quy định rõ, nhất là chủ thể thực hiện ủy quyền gây khó khăn trong việc áp dụng và hạn chế hoạt động của chính quyền địa phương các cấp. Luật chưa có quy định để tạo cơ sở cho các luật chuyên ngành quy định cụ thể các nhiệm vụ, quyền hạn không được phân cấp, ủy quyền nhằm tránh việc phân cấp, ủy quyền tràn lan, làm giảm hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

Cái cần buông thì nắm, cái cần nắm thì buông

Nói về phân cấp, phân quyền, ông Phạm Tuấn Khải, nguyên Vụ trưởng Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ đề nghị phải trao thẩm quyền nhất định cho chính quyền địa phương mới đảm bảo hoạt động tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Nguyên Phó Viện trưởng Viện Khoa học tổ chức nhà nước (Bộ Nội vụ) Dương Quang Tung chỉ rõ 2 nghịch lý trong phân cấp, phân quyền: “Cái cần buông thì nắm, cái cần nắm thì buông” và tình trạng cát cứ về thẩm quyền ở địa phương còn lớn. Một số việc phân cấp cho chính quyền tỉnh nhưng bộ, ngành vẫn nắm quyền kiểm soát, các tỉnh vẫn phải xếp hàng lên bộ ngành, Chính phủ “xin ý kiến”. Như vậy, việc “phân cấp mang tính nửa vời”. Việc không thừa nhận chính quyền địa phương là một pháp nhân công quyền đã cản trở về việc phát huy rất nhiều giá trị phổ quát của tự quản chính quyền địa phương. Nếu thừa nhận chính quyền địa phương là một pháp nhân công quyền thì mọi việc đều hết sức minh bạch, bộ máy của mình, con người của mình, tài sản của mình, thậm chí là phù hiệu riêng của mình. Còn nếu không tất cả đều xin ở trên, từ trên đưa xuống rồi dưới lại báo lên trên.

Để khắc phục tình trạng phân cấp nửa vời, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho rằng: Việc phân cấp, phân quyền tới đây không thể nào thực hiện theo kiểu một văn bản áp dụng cho tất cả cho các tỉnh, thành. Ví dụ đối với những tỉnh, thành lớn khác, đô thị khác miền núi, nông thôn khác, tỉnh tự chủ về ngân sách khác tỉnh bao cấp về ngân sách. Những nơi nào địa bàn rộng, đóng góp nhiều ngân sách cho Nhà nước thì phân quyền lớn. Chúng ta chia ra như vậy để khi phân quyền giữa Trung ương và địa phương và vấn đề phân cấp giữa Trung ương với địa phương, giữa địa phương với địa phương cho phù hợp, tránh vấn đề phù hợp ở chỗ này mà không phù hợp ở chỗ khác, không mang tính chủ động sáng tạo.

Nguồn: daidoanket.vn

LỰA CHỌN NHÂN SỰ KHÓA XIII: VIỆC ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ PHẢI HẾT SỨC CÔNG TÂM

Đánh giá cán bộ là việc khó nhưng không phải không làm được nếu tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ này một cách khách quan, trung thực, công tâm.

Công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải chú trọng giới thiệu nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng. Đây là một trong những yêu cầu Bộ Chính trị đặt ra trong Chỉ thị số 35-CT/TW đã được Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng ký ban hành mới đây nhằm định hướng cho các cấp ủy đảng chuẩn bị cho Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trước mỗi kỳ đại hội, vấn đề nhân sự luôn được dư luận quan tâm. Yêu cầu đặt ra là phải chọn được những nhân tố có đầy đủ các phẩm chất, trong đó tài và đức, thậm chí đạo đức phải được đặt lên hàng đầu.

Chọn nhầm cán bộ sẽ gây hại cho cả bộ máy

Đánh giá các điều kiện cần và đủ của cán bộ là một việc khó nhưng không có nghĩa không làm được. Cho nên, theo ông Nguyễn Trọng Phúc, nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, trong cả quy trình lựa chọn cán bộ (đánh giá, quy hoạch, bồi dưỡng đào tạo, bố trí sử dụng, luân chuyển), khâu đánh giá được xác định là khâu chủ chốt, mang tính quyết định. Bởi có đánh giá đúng mới chọn được cán bộ giỏi, cán bộ tốt. Chọn nhầm cán bộ sẽ dẫn tới việc bố trí, sắp xếp không đúng người, đúng việc, gây hại cho cả bộ máy tổ chức của Đảng, của cả hệ thống chính trị.

Nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng cũng nhấn mạnh, việc lựa chọn cán bộ đóng vai trò quan trọng, thậm chí mang tính quyết định nên khâu đánh giá cán bộ đòi hỏi người đánh giá, cụ thể là người đứng đầu, Ban thường vụ phải hết sức khách quan, trung thực, công tâm, không một mảy may thiên vị, không thể “yêu thì nên tốt, ghét thì nên xấu”. Trách nhiệm của cấp ủy, của người đứng đầu là phải nhìn cho được tất cả các mặt mạnh, mặt yếu của từng cán bộ trước khi đưa họ vào quy hoạch. Nếu không bản lĩnh, không công tâm, những người làm nhiệm vụ “chăm điểm” rất dễ bị chi phối bởi những mục tiêu, lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm.

Câu chuyện kỷ luật cán bộ đối với ông Trịnh Xuân Thanh cách đây gần 3 năm vẫn còn nguyên tính thời sự. Dư luận khi đó từng nêu quan điểm cho rằng, phải rà soát lại toàn bộ quy trình để không chọn nhầm người. Nhưng trên thực tế, nhiều ý kiến cho rằng, quy trình đó không có lỗi mà lỗi nằm ở đầu vào của quy trình, có khi không chuẩn mực.

Quy trình không có lỗi nhưng vẫn chọn sai, chọn nhầm cán bộ

Ông Lê Như Tiến, Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, trong một lần trả lời phỏng vấn phóng viên VOV.VN, từng lấy hình ảnh công đoạn làm ra miếng giò để nói về quy trình lựa chọn, bổ nhiệm cán bộ. Ông cho rằng, nếu người ta đưa miếng thịt ôi thiu vào làm giò, cũng tuân thủ đúng quy trình xay, giã, đun nấu... nhưng chắc chắn chất lượng miếng giò sẽ không thể bằng miếng giò được làm từ miếng thịt tươi ngon, chưa nói miếng giò đó sẽ nhanh hỏng, nhanh ôi thiu.

Còn trong quy trình lựa chọn cán bộ, dù có làm đúng quy trình nhưng quy trình ấy không thể quyết định chất lượng đầu ra nếu như chất lượng đầu vào không được coi trọng. Con người đã không có đủ cả phẩm chất lẫn năng lực thì đi qua quy trình ấy vẫn là một cán bộ không đủ phẩm chất, năng lực. Ông Tiến cho rằng, không nên chỉ soi xét vào quy trình, mà cần đặc biệt chú trọng đến việc lựa chọn người để bồi dưỡng, đào tạo trở thành cán bộ.

Cùng chung quan điểm, nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng cho rằng, quy trình không có lỗi nhưng vẫn chọn sai, chọn nhầm cán bộ. Nguyên nhân là do quy trình đó đã bị chi phối bởi các phe cánh, nhóm lợi ích.

Do vậy, những cơ quan, cá nhân có trách nhiệm đánh giá phải thực sự coi trọng mục tiêu, đảm bảo cho nhiệm vụ chính trị, công việc chứ không vì lợi ích cá nhân, không để cho việc

chạy chức, chạy quyền chi phối. Cán bộ này được xếp vào công việc nào là phù hợp, để phát huy tốt nhất năng lực, sở trường cần phải được nhận định cho đúng. Không thể vì người mà “đề” ra việc, ra tổ chức.

Tránh việc chạy phiếu trong đánh giá cán bộ

Một điểm nữa cần đặc biệt coi trọng trong đánh giá cán bộ theo ông Nguyễn Trọng Phúc là trách nhiệm tập thể. Đánh giá một cán bộ, nhất là đánh giá để đưa cán bộ vào quy hoạch lãnh đạo là trách nhiệm tập thể của cấp ủy, tổ chức Đảng, chứ không chỉ của một cá nhân, cho dù trách nhiệm của người đứng đầu cũng rất lớn. Tập thể đó cũng phải hết sức khách quan, trung thực, công tâm để tránh việc chạy phiếu trong đánh giá. Nhân danh tập thể nhưng mỗi cá nhân trong tập thể đó phải nắm vững nguyên tắc đánh giá cán bộ, có như thế, việc đánh giá cán bộ mới thực sự đúng đắn, khi đó mới chọn được đúng cán bộ.

Trong bài viết có tác dụng định hướng cho các cấp ủy đảng sau khi Chỉ thị số 35-CT/TW được ban hành, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đặc biệt nhấn mạnh công tác nhân sự cần tiến hành từng bước, từng việc, chắc chắn, thận trọng, chặt chẽ, đúng quy trình, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch nhưng phải thật sự đúng người, đúng việc. Cần tăng cường kiểm soát công tác cán bộ và chuẩn bị nhân sự cấp ủy; nghiêm cấm mọi biểu hiện vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, tìm cách nâng người này, hạ người kia, gây nghi ngờ, làm mất đoàn kết nội bộ./.

Nguồn: vov.vn

CẢI CÁCH THỂ CHẾ, PHẢI KHẮC PHỤC ĐƯỢC “TRÊN NÓNG DƯỚI LẠNH”

Ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: Chúng ta phải đẩy mạnh hơn nữa cải cách thể chế, trước hết là cải cách thủ tục hành chính còn rườm rà, rắc rối, trên “nóng” dưới “lạnh”, trên bảo dưới không nghe...

Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hiện có khoảng 4,5 triệu người sinh sống, làm việc và học tập tại hơn 110 quốc gia và vùng lãnh thổ. Bên cạnh sự nỗ lực hòa nhập và phát triển ở nước sở tại, nhiều kiều bào đang có xu hướng trở về. Hàng năm có khoảng 300 đến 500 lượt trí thức kiều bào về nước đóng góp chuyên môn, tham gia các chương trình hợp tác, nghiên cứu, chuyển giao khoa học, công nghệ, giáo dục, đào tạo....

Theo thống kê năm 2018, Kiều hối là 15,9 tỉ USD, đưa Việt Nam tiếp tục nằm trong top những nước nhận Kiều hối lớn nhất thế giới năm nay, đóng góp 6,6% GDP Việt Nam, trong đó có gần 3.000 dự án tổng vốn đăng ký gần 4 tỉ USD tập trung những lĩnh vực kinh tế mũi nhọn của đất nước, đặc biệt là công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao.

Trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách tạo điều kiện cho bà con về nước đầu tư. Tuy nhiên, theo phản ánh của nhiều doanh nhân Việt kiều, thì vẫn

còn tình trạng chủ trương thì tốt nhưng việc thực hiện vẫn còn có lúc, có nơi gây phiền phức cho doanh nghiệp.

VOV.VN phỏng vấn ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

PV: Việt Nam có một lực lượng lớn Việt kiều là những người được tiếp thu tinh hoa ở các nền kinh tế tiên tiến. Trong tình hình kinh tế thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung leo thang, kinh tế Việt Nam có nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn. Ông đánh giá như thế nào về vai trò của Việt kiều, nhất là các doanh nghiệp Việt kiều trong việc góp sức giảm tải những thách thức đối với kinh tế Việt Nam?

Ông Vũ Tiến Lộc: Trong bối cảnh như vậy thì đóng góp của bà con Việt kiều nói chung và công đồng doanh nhân Việt kiều như thế nào là một việc chúng ta cùng suy nghĩ.

Tôi nghĩ, chúng ta có một nguồn lực rất quan trọng là Việt kiều và đó cũng là một tài sản của Việt Nam và ít nước ngoài có một nước ngoài có một lực lượng kiều bào đông tới mức như vậy.

Kiều bào lại có mặt ở hầu hết các cường quốc kinh tế. Trong đó tỷ lệ trí thức rất cao. Tài chính họ không nhiều nhưng vốn kiến thức, xã hội, quan hệ có tiềm năng. Bà con đóng góp lớn không phải ở tài chính mà chính là sự kết nối với các doanh nghiệp bản địa, là việc truyền bá các kiến thức, công nghệ về Việt Nam, đưa hàng hóa Việt Nam ra nước ngoài và ngược lại.

Tôi nghĩ nếu sử dụng tốt mạng lưới bà con Việt kiều là một lực lượng kết nối tốt trong phát triển.

PV: Ông vừa nói về sự kết nối, ông có nhận định gì về sự kết nối của bà con kiều bào, trong đó có các doanh nhân với nhau, với trong nước và với thế giới. Với vai trò của mình, VCCI đã hỗ trợ bà con như thế nào?

Ông Vũ Tiến Lộc: Trước hết có thể nói VCCI có sáng kiến thành lập các Hiệp hội doanh nhân kiều bào và tham gia ngay từ ban đầu cùng với bà con trong việc thành lập. Hiệp hội doanh nhân người Việt ở nước ngoài là thành viên của VCCI là hợp tác với VCCI trong hợp tác, xúc tiến thương mại đầu tư và kết nối doanh nghiệp Việt Nam với nước ngoài.

Có thể nói trong những năm qua quan hệ này hết sức chặt chẽ và trong thời gian tới cũng cần có những cách thức và mô hình hiệu quả và tích cực hơn. Tôi nghĩ Diễn đàn kinh tế kiều bào toàn cầu lần này là một ví dụ như vậy.

Trong tương lai thì VCCI sẽ phối hợp với Hiệp hội tổ chức Diễn đàn với quy mô ngày càng lớn và chuyên nghiệp hơn. Chúng tôi cũng sẽ bàn với nhau một số chương trình hợp tác cụ thể. Chẳng hạn đã bàn về chương trình Hiến kế với Đảng, Nhà nước về thể chế, mô hình kinh doanh; thành lập quỹ khởi nghiệp, anh em Việt Kiều sẽ đóng góp vào quỹ này không chỉ về tài chính, tiền bạc, phối hợp với nhau trong các chương trình an sinh xã hội.

Cải cách thể chế, phải khắc phục được “trên nóng dưới lạnh”

PV: Trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách tạo điều kiện cho bà con về nước đầu tư. Tuy nhiên, theo phản ánh của nhiều doanh nhân Việt kiều, thì

vẫn còn tình trạng chủ trương thì tốt như việc thực hiện vẫn còn có lúc, có nơi gây phiền phức cho doanh nghiệp?

Ông Vũ Tiến Lộc: Tôi hiểu ý kiến của bà con cũng giống như cộng đồng trong nước, chúng ta rất hoan nghênh, cơ quan Chính phủ đã có nỗ lực thúc đẩy hoạt động của Chính phủ theo tinh thần Chính phủ kiến tạo, cố gắng tháo gỡ các thủ tục hành chính khá mạnh mẽ trong thời gian qua.

Có thể nói chúng ta tiến bộ rất nhiều so với chúng ta. Nhưng trong tình hình thực tế mà ngày càng cạnh tranh gay gắt; đặc biệt, là cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung sẽ đẩy sự gay gắt hơn nữa cạnh tranh trên thị trường quốc tế trong xuất khẩu, trong đầu tư... Trong bối cảnh như vậy thì mọi nền kinh tế đều thúc đẩy cạnh tranh rất mạnh mẽ. Quan trọng là mình đã có tiến bộ so với chính mình nhưng làm sao phải rút ngắn hơn khoảng cách so với thế giới.

Chính phủ đề ra mục tiêu từ nay đến 2020 sẽ đưa Việt Nam là một trong 4 nền kinh tế có khả năng cạnh tranh về thể chế hàng đầu trong ASEAN nhưng cho đến nay khoảng cách của chúng ta so với các nước vẫn chưa khép lại được. Theo xếp hạng của Diễn đàn kinh tế thế giới thì có thể thấy việc chúng ta đạt được mục tiêu là một thách thức rất lớn.

Chúng ta phải đẩy mạnh hơn nữa cải cách thể chế, trước hết là cải cách thủ tục hành chính còn rườm rà, rắc rối, trên “nóng” dưới “lạnh”, trên bảo dưới không nghe, hệ thống pháp luật cũng còn nhiều chồng chéo, để lại nhiều rủi ro cho doanh nghiệp.

Bây giờ chúng ta đang bước vào nền kinh tế số 5.0, thì quản lý Nhà nước cũng phải theo kịp được chuyển động này. Nếu quản lý cứ thủ công như thế này, trong khi đó mô hình kinh doanh thay đổi rất nhanh chóng, nếu không đẩy được nền kinh tế số, nền kinh tế sáng tạo thì chúng ta sẽ thụ động. Vì thế thách thức về thay đổi thể chế rất lớn.

Cho nên chắc chắn cải cách thể chế chúng ta đang đẩy mạnh và rất muốn có sự hiến kế của bà con kiều bào, xem các nước họ chăm sóc, hỗ trợ doanh nghiệp như thế nào để chúng ta có thể tiếp thu những kinh nghiệm tốt. Hiện nay, Đảng xác định cải cách ở Việt Nam phải vươn tới những chuẩn mực hàng đầu trên thế giới, của một nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập.

PV: Hiện nay trong cộng đồng người Việt ở nước ngoài, lực lượng doanh nhân trẻ khá lớn, họ là những người có tiềm năng về tri thức nhưng lại thiếu về vốn và kinh nghiệm. VCCI có hỗ trợ hay đề xuất hỗ trợ như thế nào để thu hút lực lượng này về nước đầu tư?

Ông Vũ Tiến Lộc: Thu hút nguồn vốn cho thúc đẩy khởi nghiệp, không chỉ là trong nước mà trên quốc tế. Hiện nay, Chính phủ đang tích cực xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, xây dựng quỹ đầu tư cho sáng tạo, các quỹ đầu tư mạo hiểm... để hỗ trợ và khuyến khích những người trẻ về nước đầu tư. Rất mong anh em sẽ đầu tư về nước.

Tôi nghĩ tất nhiên hiện nay chúng ta cũng có nhiều khó khăn để có một hệ sinh thái tốt nhưng Chính phủ đang giao làm việc này. Chúng ta rất mong sẽ sớm làm được. Trong tất cả các lĩnh vực chúng ta rất cần hiến kế nhưng trong khởi nghiệp chúng ta lại càng cần hiến kế, kết nối để có nguồn tài chính cho khởi nghiệp.

PV: Xin cảm ơn ông./.

Nguồn: vov.vn

CẦN CÓ CÁI CÁCH ĐI KÈM NHẪM BẢO ĐẢM HIỆN THỰC HÓA NHỮNG LỢI ÍCH CỦA HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO

Hiệp định Thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (IPA) được kỳ vọng mang lại nhiều lợi ích đáng kể cho Việt Nam, tuy nhiên cần phải có những cái cách đi kèm nhằm đảm bảo hiện thực hóa những lợi ích này và giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn.

Ông Ousmane Dione, Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam đã nhấn mạnh điều này trong cuộc phỏng vấn với phóng viên Công thông tin Điện tử Chính phủ về những thách thức đối với Việt Nam khi EVFTA and IPA có hiệu lực.

PV: Xin ông cho biết những thách thức mà Việt Nam sẽ phải đối mặt khi hai Hiệp định này được thực thi?

Ông Ousmane Dione: Hai Hiệp định này vừa tạo ra cơ hội lẫn thách thức dành cho Việt Nam. Sẽ có nhiều cơ hội cho Việt Nam vì những Hiệp định này tăng cường khả năng tiếp cận thị trường vào các thị trường xuất khẩu lớn. Người tiêu dùng cũng sẽ được hưởng lợi vì hàng hóa nhập khẩu sẽ giảm giá.

Những cam kết trong Hiệp định không chỉ nhằm giảm thuế mà còn liên quan tới các vấn đề khác như mua sắm công, quyền sở hữu trí tuệ, giải quyết tranh chấp đầu tư và quản lý doanh nghiệp nhà nước cũng như hướng đến làn sóng cải cách tiếp theo.

Nhưng những cơ hội này cũng mang tới thách thức. Đầu tiên và quan trọng nhất, Việt Nam sẽ phải tiếp tục thúc đẩy khả năng cạnh tranh, đặc biệt là các doanh nghiệp trong nước nhằm tận dụng những lợi ích của Hiệp định này và chịu được sự cạnh tranh gia tăng ở thị trường nội địa trong một số lĩnh vực nhất định.

Hai là, trong một số lĩnh vực nhất định sẽ có những quy định về xuất xứ nghiêm ngặt. Điều này đòi hỏi việc tái cấu trúc các chuỗi giá trị. Ví dụ như: việc sản xuất may mặc của Việt Nam phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu các nguyên liệu thô và sẽ phải tái cấu trúc nguồn cung ứng đầu vào để tuân theo các quy định về xuất xứ.

Cuối cùng là trong khi việc giảm thuế tạo ra nhiều lợi ích kinh tế, việc này cũng đồng thời giảm nguồn thu của Chính phủ và do đó Việt Nam cần phải huy động các nguồn tài chính công thay thế cho phát triển.

Nhìn chung thì những Hiệp định này được kỳ vọng mang lại nhiều lợi ích đáng kể cho Việt Nam, tuy nhiên cần phải có những cái cách đi kèm nhằm đảm bảo hiện thực hóa những lợi ích này và giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn.

PV: Ông có thể đưa ra một vài khuyến nghị cho Chính phủ Việt Nam để vượt qua những thử thách và tận dụng lợi thế mà hai Hiệp định này mang lại?

Ông Ousmane Dione: Ưu tiên hàng đầu là phải thực thi tất cả các cam kết của hai Hiệp định này, đặc biệt là cam kết phi thuế quan. Điều này đòi hỏi những cải cách sâu rộng hơn. Chẳng hạn như Việt Nam cần xây dựng một hệ thống giải quyết tranh chấp đầu tư mạnh mẽ nhằm hạn chế rủi ro gắn với tranh chấp và nợ tiềm ẩn.

Hai là, cần phải thực hiện những cải cách để thúc đẩy năng lực cạnh tranh. Việt Nam vẫn có nhiều cơ hội để tăng cường môi trường pháp lý, đặc biệt liên quan tới các chính sách thuận lợi hóa thương mại nhằm giảm các rào cản phi thuế quan và giảm chi phí thương mại và hậu cần (hiện đại hóa hải quan, đơn giản hóa và minh bạch các biện pháp phi thuế quan và áp dụng cơ chế một cửa quốc gia).

Có rất nhiều cải cách đi kèm cần phải được thực hiện. Lấy ví dụ như EVFTA làm giảm các rào cản cho việc xuất khẩu thực phẩm sang thị trường EU nhưng các nhà xuất khẩu sẽ phải tuân theo các yêu cầu về an toàn thực phẩm rất nghiêm ngặt và hướng theo sở thích tinh tế của người tiêu dùng tại những thị trường này, trong đó có thực phẩm hữu cơ.

PV: Cảm ơn ông!

Nguồn: baochinhpvu.vn

CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ TẶNG QUÀ, NHẬN QUÀ TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

Ngày 01/7/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Theo đó, Nghị định quy định cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn chỉ được sử dụng tài chính công, tài sản công để làm quà tặng vì mục đích từ thiện, đối ngoại và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

Việc tặng quà phải thực hiện đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, đối tượng theo quy định của pháp luật; cơ quan, đơn vị tặng quà phải hạch toán kế toán và thực hiện công khai trong cơ quan, đơn vị mình theo đúng quy định của pháp luật.

Không được nhận quà tặng dưới mọi hình thức

Về việc nhận quà tặng, Nghị định quy định cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình. Trường hợp không từ chối được thì cơ quan, tổ chức, đơn vị phải tổ chức quản lý, xử lý quà tặng theo quy định tại Điều 27 của Nghị định này.

Nghị định quy định rõ, cơ quan, tổ chức, đơn vị khi nhận được quà tặng không đúng quy định thì phải từ chối; trường hợp không từ chối được thì phải giao lại quà tặng cho bộ phận chịu trách nhiệm quản lý quà tặng của cơ quan, đơn vị đó để xử lý theo quy định tại Điều 27 của Nghị định này.

Người có chức vụ, quyền hạn khi nhận được quà tặng không đúng quy định thì phải từ chối; trường hợp không từ chối được thì phải báo cáo Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị mình hoặc Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp và nộp lại quà tặng để xử lý theo quy định tại Điều 27 của Nghị định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quà tặng.

Ngoài ra, Nghị định quy định rõ cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài chính công, tài sản công tặng quà không đúng quy định thì phải bồi hoàn giá trị quà tặng cho Nhà nước. Cá nhân sử dụng tài chính công, tài sản công tặng quà không đúng thẩm quyền, không đúng quy định thì phải bồi hoàn giá trị quà tặng và tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm quy định về nhận quà tặng, xử lý quà tặng, người có chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định về nhận quà tặng, báo cáo, nộp lại quà tặng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước...

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2019./.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

QUY ĐỊNH MỚI VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO CÔNG TÁC NGÀNH NỘI VỤ

Ngày 10/6/2019, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký ban hành Thông tư số 08/2019/TT-BNV quy định chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ.

Theo đó, Thông tư này áp dụng cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Giảm tối đa số lượng, tần suất báo cáo

Bảo đảm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của cấp có thẩm quyền trong lĩnh vực Nội vụ; làm cơ sở để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ thực hiện tốt chế độ báo cáo đối với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện chế độ báo cáo đối với Hội đồng nhân dân cùng cấp trong lĩnh vực Nội vụ.

Nội dung chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ phải phù hợp với quy định tại các văn bản liên quan do các cơ quan và người có thẩm quyền ban hành.

Chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ chỉ được ban hành khi thật sự cần thiết để phục vụ mục tiêu quản lý, chỉ đạo, điều hành của cấp có thẩm quyền trong lĩnh vực Nội vụ.

Chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ phải phù hợp về thẩm quyền ban hành quy định tại Điều 5 Thông tư này và Điều 6 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đối tượng yêu cầu báo cáo, bảo đảm rõ ràng, thống nhất, đồng bộ, khả thi và không trùng lặp với chế độ báo cáo khác. Giảm tối đa yêu cầu về số lượng, tần suất báo cáo nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí, nhân lực trong thực hiện chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ.

Các số liệu yêu cầu báo cáo trong thực hiện chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ phải đồng bộ, thống nhất về khái niệm, phương pháp tính và đơn vị tính để bảo đảm thuận lợi cho việc tổng hợp, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin báo cáo.

Ngoài ra, khuyến khích đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ, hướng tới chuyển dần từ báo cáo bằng văn bản giấy sang báo cáo bằng văn bản điện tử. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện chế độ báo cáo và công tác phối hợp, chia sẻ thông tin báo cáo công tác ngành Nội vụ.

Báo cáo bằng văn bản điện tử có chữ ký của người có thẩm quyền gửi Bộ Nội vụ theo địa chỉ trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/7/2019 và thay thế Thông tư số 06/2016/TT-BNV ngày 24/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ thông tin, báo cáo công tác ngành Nội vụ./.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

ĐIỀU CHỈNH MỨC TRỢ CẤP HÀNG THÁNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ XÃ GIÀ YẾU TỪ NGÀY 01/7

Ngày 14/6/2019, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký ban hành Thông tư số 09/2019/TT-BNV hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/7/2019 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

Theo đó, từ ngày 01/7/2019, thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 44/2019/NĐ-CP ngày 20/5/2019 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng tăng thêm 7,19% mức trợ cấp hàng tháng trên mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 6 năm 2019, cụ thể như sau:

Công thức điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/7/2019:

Mức trợ cấp hàng tháng được hưởng từ ngày 01 tháng 7 năm 2019	=	Mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 6 năm 2019	x	1,0719
---	---	---	---	--------

Mức trợ cấp hàng tháng được hưởng từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 của cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc (đã làm tròn số theo công thức tính tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư này) như sau:

Đối với cán bộ nguyên là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 1.974.000 đồng/tháng x 1,0719 = 2.116.000 đồng/tháng.

Đối với cán bộ nguyên là Phó Bí thư, Phó Chủ tịch, Thường trực Đảng ủy, Ủy viên thư ký Ủy ban nhân dân, Thư ký Hội đồng nhân dân xã, Xã đội trưởng, Trưởng công an xã: 1.910.000 đồng/tháng x 1,0719 = 2.048.000 đồng/tháng.

Đối với các chức danh còn lại: 1.768.000 đồng/tháng x 1,0719 = 1.896.000 đồng/tháng.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị:

Bộ Chính trị quyết định bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Kim Tiên, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Y tế giữ chức Trưởng Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ Trung ương.

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Ông Nguyễn Văn Hiếu, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghỉ hưu từ ngày 01/7/2019.

Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Phạm Văn Ca, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, để nghỉ hưu theo chế độ.

* Ban Kinh tế Trung ương:

Ông Triệu Tài Vinh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Hà Giang được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Kinh tế Trung ương.

* Ban Cán sự đảng Chính phủ:

Ban Cán sự đảng Chính phủ quyết định điều động ông Cao Huy, thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Nông khóa XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020, thôi giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông để về công tác tại Ban Cán sự Đảng Chính phủ.

* Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Ông Phạm Tiên Phong, Phó Vụ trưởng Vụ Ôn định tiền tệ - tài chính thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, kể từ ngày 01/7/2019.

* Văn phòng Quốc hội:

Ông Trần Tuấn Hình, Phó Vụ trưởng Vụ Quốc phòng - An ninh được bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Quốc phòng - An ninh, Văn phòng Quốc hội, kể từ ngày 01/7/2019.

Bà Nguyễn Thị Mai Thoa, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Thư ký Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội được bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng, làm nhiệm vụ Thư ký Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội, kể từ ngày 01/7/2019.

Ông Trịnh Xuân An, Hàm Phó Vụ trưởng Vụ Quốc phòng và An ninh, Thư ký Phó Chủ tịch Quốc hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Phục vụ hoạt động giám sát, Văn phòng Quốc hội, làm nhiệm vụ Thư ký Phó Chủ tịch Quốc hội Đỗ Bá Tỵ, kể từ ngày 01/7/2019.

* Thành phố Hà Nội:

Ông Nguyễn Đình Hoa, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Nội vụ được giao phụ trách điều hành Sở Nội vụ đến thời điểm Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ (thay ông Trần Huy Sáng, Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội nghỉ hưu từ ngày 01/7/2019).

Ông Lưu Quang Huy, Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội.

Ông Trần Trung Hiếu, Trưởng phòng Quản lý cơ sở lưu trú, Sở Du lịch Hà Nội được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Du lịch.

Ông Ngô Minh Hoàng, Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Du lịch.

*** Thành phố Hồ Chí Minh:**

Ông Dương Ngọc Hải, Thành ủy viên, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng Ban Nội chính Thành ủy.

Ông Đỗ Mạnh Bông, Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế (Vụ 3) được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố.

Ban Thường vụ Thành ủy TP. Hồ Chí Minh chỉ định Đại tá Nguyễn Trường Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Tư lệnh Bộ Tư lệnh thành phố, tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự TP. Hồ Chí Minh.

*** Thành phố Đà Nẵng:**

Bà Lê Thị Bích Thuận, Phó Giám đốc phụ trách Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với đồng chí Nguyễn Đức Long đã được nghỉ hưu theo chế độ.

Ông Nguyễn Văn Thắng, Ủy viên Dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Bắc Ninh:**

Bà Nguyễn Thị Lan, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân TP. Bắc Ninh được bổ nhiệm chức vụ Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, kể từ 01/7/2019.

Ông Đoàn Anh Phương, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn được bổ nhiệm chức vụ Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, kể từ 01/7/2019.

*** Tỉnh Thái Bình:**

Bà Đặng Thị Chiên, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn Thái Bình được điều động, bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2014 - 2019.

*** Tỉnh Hòa Bình:**

Ông Ngô Văn Tuấn, Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy.

*** Tỉnh Sơn La:**

Ông Nguyễn Văn Vy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Sơn La được nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội từ ngày 01/7/2019.

Ông Lê Hồng Long, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Sơn La, kể từ ngày 01/7/2019.

*** Tỉnh Vĩnh Phúc:**

Ông Hoàng Văn Phương, quyền Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Phúc được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh.

*** Tỉnh Phú Thọ:**

Ông Hoàng Công Thủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Yên Bái:**

Bà Triệu Bích Ngọc, Trưởng phòng Thông tin, Báo chí và Xuất bản, Sở Thông tin và Truyền thông được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, kể từ ngày 01/7/2019.

*** Tỉnh Hà Giang:**

Ông Đặng Quốc Khánh, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV đơn vị tỉnh Hà Tĩnh được điều động, phân công tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Lai Châu:**

Ông Sùng A Hồ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

*** Tỉnh Hà Tĩnh:**

Ban Chấp hành Trung ương quyết định ông Trần Tiến Hưng, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XII tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2015-2020.

*** Tỉnh Quảng Bình:**

Đại tá Trần Hải Quân, Phó Chánh Thanh tra Bộ Công an được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh Quảng Bình.

*** Tỉnh Quảng Trị:**

Bà Lê Thị Lan Hương, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Trị đã được hội nghị hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị khóa XI, nhiệm kỳ 2014 - 2019.

*** Tỉnh Thừa Thiên - Huế:**

Bổ nhiệm đồng chí Hoàng Khánh Hùng, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

Bổ nhiệm đồng chí Trần Thị Kim Loan, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Bổ nhiệm đồng chí Trần Gia Công, Bí thư Tỉnh đoàn.

*** Tỉnh Khánh Hòa:**

Bà Trần Thu Mai, Phó Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy được tiếp nhận, điều động và bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Nội vụ, kể từ ngày 01/7/2019.

Ông Nguyễn Văn Đồng, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

*** Tỉnh Đắk Lắk:**

Ông Nay Phi La, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Buôn Ma Thuột, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Y tế, kể từ ngày 01/7/2019.

*** Tỉnh Bình Dương:**

Ông Lâm Phi Hùng, quyền Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Dương được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Ông Vương Thế Hùng, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Dương;

Ông Nguyễn Anh Minh, Phó Giám đốc Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

*** Tỉnh Long An:**

Ông Trần Minh Mẫn, Giám đốc Sở Tư pháp được điều động đến Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh Long An bố trí công tác, kể từ ngày 01/7/2019.

Bà Phan Thị Mỹ Dung, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được phân công phụ trách điều hành Sở Tư pháp, kể từ ngày 01/7/2019.

*** Tỉnh Vĩnh Long:**

Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định ông Nguyễn Văn Quang, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/7/2019.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Long phân công ông Lữ Quang Ngời, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, phụ trách Ủy ban nhân dân tỉnh đến khi bầu bổ sung chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Bình Phước:**

Ông Nguyễn Phúc Hậu, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Các ông: Nguyễn Phúc Bảy, Trần Văn Danh, Đỗ Đại Phong, Hoàng Cư được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Bạc Liêu:**

PGS. TS. Từ Diệp Công Thành, Phó Trưởng ban Ban Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Văn phòng chương trình “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam

bộ” Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh được bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường đại học Bạc Liêu.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công đồng chí Huỳnh Quốc Ca thôi giữ chức Giám đốc Sở Xây dựng, điều động, chỉ định đồng chí Huỳnh Quốc Ca tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Phó Bí thư Thành ủy TP. Bạc Liêu nhiệm kỳ 2015 - 2020, giới thiệu ứng cử bầu chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Bạc Liêu nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động, phân công đồng chí Lưu Hoàng Ly thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy và thôi giữ chức Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Bạc Liêu nhiệm kỳ 2015 - 2020 (2016 - 2021) để nhận nhiệm vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Nguồn: baohinhphu.vn